

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Annual Report

2010



Ổn định - Hiệu quả - Bền vững

Nội dung

• Thông điệp của Chủ tịch HĐQT	3
• Tổng quan	
✓ Chiến lược kinh doanh	4
✓ Sứ mệnh và tầm nhìn	5
✓ Những nét chính	6
• Giới thiệu về công ty	
✓ Giới thiệu chung	8
✓ Chính sách chất lượng	9
✓ Khách hàng và mạng lưới phân phối	10
✓ Sản phẩm của công ty	11
✓ Những sự kiện quan trọng	17
✓ Các thành tích	18
• Báo cáo của Hội đồng quản trị	22
• Báo cáo của Ban Giám đốc	28
✓ Đánh giá tình hình hoạt động năm 2010	29
✓ Phương hướng hoạt động năm 2011	35
• Báo cáo của Ban Kiểm soát	37
• Các thông tin về cổ đông	40
• Báo cáo tài chính của công ty kiểm toán	42



Contents

• Chairwomen's statement	50
• Board of Directors Report	52
Summary of Activities	58
Board of Executives Report	60
✓ Review of business operation in 2010	61
✓ Operational guidelines in 2011	64
• Board of Supervisors Report	66
• Shareholder structure and corporate governance	69
• Audited Financial Statement	71



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Có **ĐỨC**, sẽ **THÀNH** công, và là chìa khóa mở ra tất cả...

Kính thưa Quý vị Cổ đông!

Năm 2010 đã trôi qua trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu và Việt Nam vẫn còn chưa vượt qua được khủng hoảng. Từ đáy lòng, tôi muốn chia sẻ cùng quý vị cổ đông tâm trạng thực sự lo lắng của tôi và Hội đồng Quản trị trong việc thực hiện nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông năm 2010 đã giao phó.

Nhưng có lẽ, nhờ nền tảng của triết lý kinh doanh “**Có Đức, mới Thành công**” được hun đúc từ những ngày đầu thành lập, chúng ta đã huy động được sức mạnh tập thể của toàn thể CB-CNV, sự hợp tác chặt chẽ của các đối tác, sự ủng hộ chân thành của khách hàng, của quý vị cổ đông và cộng đồng xã hội. Và nhờ thế, tôi rất vui mừng được thông báo: tập thể chúng ta đã xuất sắc hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch của năm 2010.

Quý vị Cổ đông thân mến

Qua các thông tin về tình hình lạm phát, về khủng hoảng nợ công đang lan rộng toàn cầu, về khủng hoảng chính trị ở Bắc phi và Trung đông, về các thiên tai vô cùng nặng nề đang diễn ra ở Nhật và các nước... chắc chắn năm 2011 đang chờ đón chúng ta với những thách thức hết sức gay gắt.

Nhưng, tôi tin tưởng Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành sẽ tiếp tục đủ kinh nghiệm và bản lĩnh để vượt qua tất cả. Niềm tin tưởng đó sẽ được hiện thực hóa xuyên suốt và nhất quán bằng phương châm hành động: “**Nền tảng ổn định, Quản trị hiệu quả và Phát triển bền vững**”.

Chúng ta phải dựa vào nền tảng **ổn định** đã xây dựng 20 năm nay. Đó là nền tảng về công nghệ chế biến các loại gỗ cây trồng, về tài chính, về thương hiệu, về đặc thù và chất lượng sản phẩm, về phân khúc thị trường chuyên biệt...

Chúng ta phải tiếp tục nâng cao **hiệu quả** của việc quản trị kinh doanh. Đó là, phải thường xuyên áp dụng các qui trình quản lý tiên tiến trong việc lập kế hoạch, tổ chức sản xuất, tiếp thị và phân phối sản phẩm. Đó là, phải xây dựng môi trường làm việc tốt, chính sách lương thưởng hiệu quả để quy tụ được cao nhất tiềm năng về nhân sự.

Nhưng, chúng ta không phát triển bằng mọi giá, mà phải **bền vững**. Sự bền vững đó đòi hỏi chúng ta “lúc no, phải lo lúc đói”, phải xây dựng các phương án an toàn trong việc nhận và thực hiện đơn hàng, phải đầu tư chiều sâu và dự phòng tài chính cho sự phát triển tương lai. Sự bền vững đó cũng gắn kết với các tiêu chí quốc tế - quốc gia về bảo vệ môi trường, về trách nhiệm đối với người lao động và cộng đồng xã hội.

Kính thưa Quý vị Cổ đông!

Tôi muốn gửi lời cảm ơn chân thành đến Quý vị Cổ đông vì sự chia sẻ, đồng viên và đồng hành cùng công ty trong suốt thời gian qua. Với sự ủng hộ của Quý vị về các quan điểm nêu trên, tôi và HĐQT cam kết sẽ tiếp tục tận tâm, nỗ lực hoàn thành các mục tiêu phát triển của Công ty chúng ta hiện tại và tương lai.

TM. Hội đồng Quản trị



Lê Hải Liễu

Sức mạnh của GDT nằm ở sự tập trung và nhất quán trong chiến lược kinh doanh 20 năm nay



Sức mạnh của GDT nằm ở sự tập trung và nhất quán trong chiến lược kinh doanh. Từ ngày đầu thành lập đến nay, GDT vẫn tập trung xây dựng vị thế của mình trên thương trường như một nhà sản xuất hàng đầu về đồ gia dụng và đồ chơi trẻ em được làm từ các loại gỗ cây trồng, đặc biệt là gỗ cao su. Các chiến lược kinh doanh nhằm phát huy tối đa điểm mạnh của công ty, bao gồm:

- 1 Xây dựng thương hiệu số 1 tại Việt Nam về đồ dùng nhà bếp, đồ gia dụng và đồ chơi trẻ em từ các loại gỗ cây trồng.
- 2 Luôn đáp ứng được các đơn hàng gấp và các đơn hàng lớn, do tận dụng thế mạnh về nguyên liệu và quản lý sản xuất tốt
- 3 Song song đó vẫn nhận các đơn hàng nhỏ nhưng có giá bán cao, nhằm khai thác tối đa tiềm lực của công ty.
- 4 Cạnh tranh bằng chất lượng và thời gian giao hàng, không cạnh tranh bằng giá cả thấp để bảo toàn tỉ suất lợi nhuận.
- 5 Hợp tác, liên kết với các đối tác chiến lược để đảm bảo nguồn nguyên liệu ổn định, đa dạng với giá cả hợp lý.
- 6 Sử dụng hợp lý nhất các nguồn lực về quan hệ, về nhân sự, tài chính, đất đai... cho mục tiêu phát triển dài hạn.

Bí quyết để công ty đạt được lợi nhuận tối đa và phòng ngừa rủi ro trong kinh doanh là thực hiện tốt chiến lược *đa dạng hóa thị trường nội địa, xuất khẩu, đặc biệt là không từ chối các đơn hàng nhỏ lẻ có tỷ suất lợi nhuận cao.*

Chiến lược này đã giúp công ty vượt qua được ảnh hưởng của thị trường khi nền kinh tế (cả trong lẫn ngoài nước) có nhiều biến động bất lợi, để vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng, từ trước đến nay và cả về sau.

Sứ mệnh và tầm nhìn của chúng tôi

- ➔ Là công ty có trách nhiệm với xã hội, với cộng đồng, và luôn có ý thức quan tâm bảo vệ môi trường
- ➔ Là khách hàng luôn đồng hành và luôn giữ đúng cam kết về thanh toán đối với các nhà cung cấp.
- ➔ Là nhà sản xuất luôn giữ đúng cam kết về chất lượng và thời gian giao hàng với cả khách hàng xuất khẩu lẫn nội địa.
- ➔ Là doanh nghiệp luôn chú trọng để đem lại các lợi ích dài hạn và thỏa đáng cho tất cả các cổ đông.
- ➔ Là người sử dụng lao động có trách nhiệm, luôn quan tâm đến lợi ích và sự phát triển của từng thành viên trong công ty
- ➔ Giúp cuộc sống người Việt tiện nghi hơn với những sản phẩm nhà bếp và đồ chơi hữu ích, đẹp, bền và an toàn



Mục tiêu những năm sắp tới của chúng tôi là trở thành nhà sản xuất đồ dùng nhà bếp và đồ chơi bằng gỗ
Số 1 tại Việt Nam

- Dù ngành gỗ nói chung gặp nhiều khó khăn trong các năm qua, Công ty Cổ Phần Gỗ Đức Thành vẫn duy trì kết quả kinh doanh khả quan và đầy ấn tượng.

ĐVT: 1.000 đồng

Kết quả kinh doanh	Năm 2005	Năm 2006	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010
Doanh thu thuần	79.674.003	101.899.969	133.807.725	161.694.646	174.267.882	175.017.411
Lãi gộp	13.659.789	23.551.393	30.369.241	38.809.031	64.307.151	64.983.292
LN thuần từ SXKD	2.960.179	10.833.271	18.919.057	22.740.955	37.389.385	38.712.660
Tổng lợi nhuận trước thuế	3.081.724	10.425.588	23.013.153	23.695.064	37.826.849	41.463.249
Thuế phải đóng	660.355	675.734	1.469.485	4.919.375	7.001.401	7.804.185
Lợi nhuận sau thuế	2.421.369	9.749.854	21.543.669	18.775.689	30.825.448	33.659.064

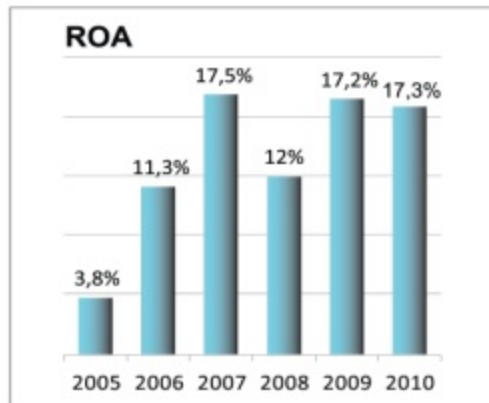
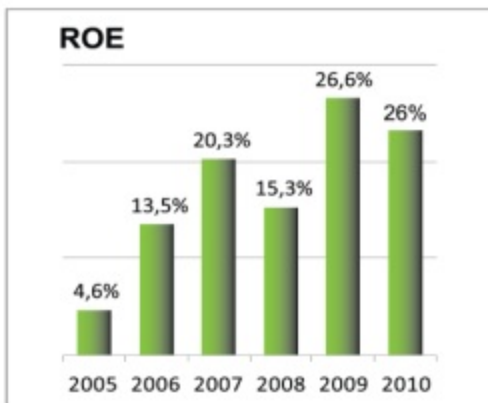
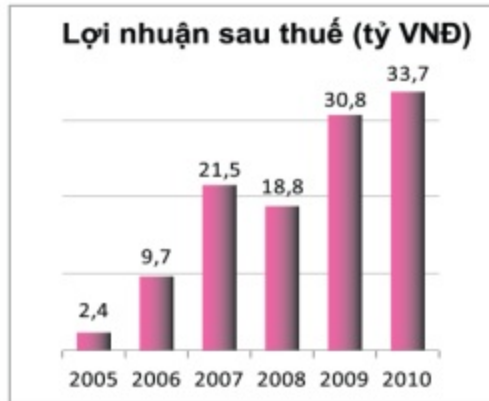
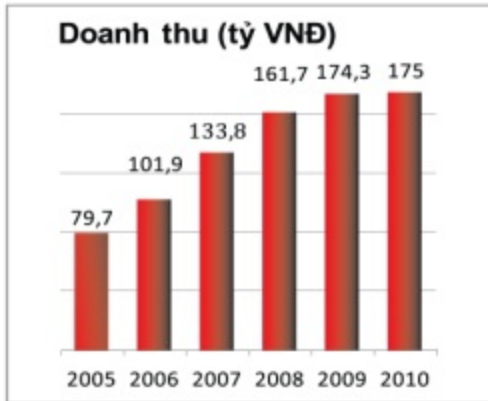
Bảng cân đối tài sản	Năm 2005	Năm 2006	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010
Tổng tài sản	75.042.015	97.142.259	149.594.721	162.268.966	195.960.187	192.721.282
Vốn điều lệ	49.536.000	64.116.900	71.466.900	103.723.650	103.723.650	103.723.650
Vốn chủ sở hữu	64.923.552	79.472.447	132.489.272	112.446.461	119.692.652	139.613.444
Tổng số lượng cổ phiếu bình quân gia quyền đang lưu hành	4.953.600	6.411.690	6.869.165	7.429.133	10.162.730	10.372.365

Các chỉ tiêu khác	Năm 2005	Năm 2006	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010
Cơ cấu tài sản						
Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	39,77%	45,75%	48,52%	47,38%	50,72%	51,67%
Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	60,23%	54,18%	51,48%	52,62%	49,28%	48,33%
Cơ cấu nguồn vốn						
Nợ phải trả / Tổng tài sản	13,48%	18,19%	11,43%	30,70%	38,92%	27,56%
Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng tài sản	86,52%	81,81%	88,57%	69,30%	61,08%	72,44%

Tỷ suất lợi nhuận	Năm 2005	Năm 2006	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010
Tỷ suất LN sau thuế / Tổng tài sản BQ	3,79%	11,32%	17,46%	12,04%	17,21%	17,32%
Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn CSH BQ	4,55%	13,50%	20,33%	15,33%	26,56%	25,96%
Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn điều lệ	4,89%	15,21%	30,14%	18,10%	29,72%	32,45%
Tỷ suất LN sau thuế/ Doanh thu thuần	3,04%	9,57%	16,10%	11,61%	17,69%	19,23%
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	489	1.521	3.136	2.527	3.033	3.245



- *Giá trị cốt lõi của Gỗ Đức Thành là ổn định, hiệu quả & bền vững.*



Chỉ tiêu	2005	2006	2007	2008	2009	2010
Doanh thu (tỷ VNĐ)	79,7	101,9	133,8	161,7	174,3	175,0
Lợi nhuận sau thuế (tỷ VNĐ)	2,4	9,7	21,5	18,8	30,8	33,7
ROE (LN trên vốn CSH)	4,6%	13,5%	20,3%	15,3%	26,6%	26,0%
ROA (LN trên tổng tài sản)	3,8%	11,3%	17,5%	12,0%	17,2%	17,3%

- *Nếu như Lợi nhuận sau thuế năm 2009 tăng một cách ngoạn mục so với năm trước, thì Lợi nhuận sau thuế năm 2010 của công ty vẫn tiếp tục tăng, vượt qua mọi khó khăn và thử thách. Đến năm 2011 lợi nhuận này có thể tăng đột biến nếu việc chuyển nhượng 10 ha đất tại KCN Mỹ Phước 2, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương thành công.*



Thông tin chung

Tên gọi : Công ty Cổ Phần Chế biến gỗ Đức Thành
Tên tiếng Anh : Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Co.
Viết tắt : Công ty CP Gỗ Đức Thành
Giấy phép thành lập : 410 300 0126
Ngày thành lập : 19/5/1991
Vốn điều lệ hiện nay : 103.723.650.000 đồng
Email - website : info@goducthanh.com - www.goducthanh.com



Trụ sở chính và nhà máy ở TP HCM

Địa chỉ : 21/6D Phan Huy Ích, P.14, Q.Gò Vấp
Tel : (84 8) 3589 4287 - Fax : 3589 4288
Diện tích : 7.600 m²
Công suất : 5.000 m³ gỗ thành phẩm/năm

Nhà máy ở Bình Dương

Địa chỉ : Tân Hiệp, Tân Uyên, Bình Dương
Tel : (0650) 363 1491 - Fax : 363 1490
Diện tích : 30.000 m²
Công suất : 15.000 m³ gỗ thành phẩm/năm



Mạng lưới cửa hàng chuyên biệt :

• Winwinshop Nguyễn Văn Trỗi

Địa chỉ : 172 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 8, Q.Phú Nhuận
Tel : (84 8) 3844 0721 - Fax : 3844 0722
Email : wwsnt@winwinshop.com.vn
Website : www.winwinshop.com.vn



• Winwinshop Phú Mỹ Hưng

Địa chỉ : 021 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Phong, Q.7
Tel : (84 8) 5412 2644 - Fax : 5412 3790
Email : wwspmh@winwinshop.com.vn
Website : www.winwinshop.com.vn

Và hơn 600 cửa hàng phân phối trên toàn quốc



Chính sách chất lượng

Văn hóa sản xuất ở Gỗ Đức Thành ngay từ những ngày đầu thành lập công ty là :

"Nâng cao quản lý chính là nâng cao chất lượng".
 "Giữ uy tín chính là giữ khách hàng".

Giữ đúng cam kết về chất lượng chính là chìa khóa của thành công, điều này đã giúp chúng tôi phát triển bền vững đến ngày hôm nay.

GDT đã đạt chứng chỉ Quản Lý Chất Lượng ISO 9001:2008 từ nhiều năm nay nhưng không chỉ dừng lại ở đó, mỗi CBCNV của chúng tôi đều được khuyến khích phát huy sáng kiến và từng thành viên đều trở thành một nhân viên kiểm tra chất lượng cho các sản phẩm mang thương hiệu "Đức Thành"

Các sản phẩm của chúng tôi dù xuất khẩu hay bán nội địa đều có chất lượng tương đương nhau và đều đạt chứng nhận chất lượng của nước sở tại. Đặc biệt, mặt hàng Đồ chơi bằng gỗ của chúng tôi luôn đạt tiêu chuẩn chất lượng Châu Âu (CE) lẫn tiêu chuẩn chất lượng (CR) về an toàn đồ chơi cho trẻ em.

Đối với các loại Thớt thì luôn đạt chứng nhận về an toàn thực phẩm và lọt vào Top 100 sản phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng.

Công ty luôn giữ
 cam kết về
chất lượng
 và **thời hạn**
 giao hàng





Các khách hàng nhập khẩu chính

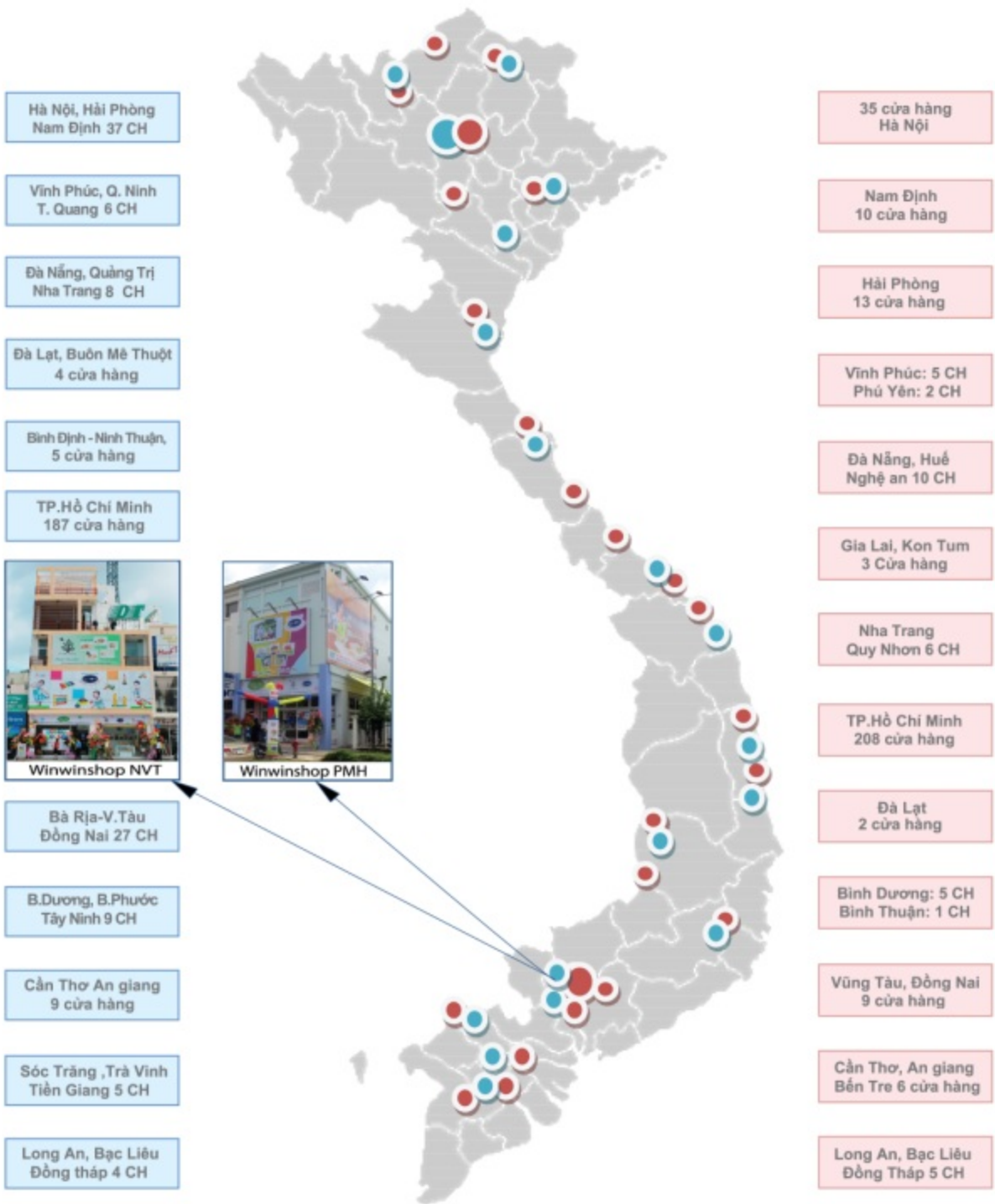


Mạng lưới phân phối sản phẩm tại Nội địa

 Cửa hàng đồ chơi: **301**

Tổng cộng : **621**

 Cửa hàng gia dụng: **320**



GỚI THIỆU CÔNG TY

Dòng sản phẩm gia dụng

www.goducthanh.com



Gỗ Đức Thành



“Thiên đường của người nội trợ”



Thớt gỗ sạch Đức Thành bảo vệ bữa ăn gia đình bạn

- Thớt được xử lý bằng công nghệ hiện đại nên không có những kẽ nứt li ti, thức ăn không thể giắt vào, không gây ra vi khuẩn tấn công vào thực phẩm.
- Bề mặt thớt nhẵn bóng nên dễ cắt, thái và dễ làm vệ sinh.
- Thớt có chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm.



Gỗ Đức Thành

Sản phẩm có bán tại các chợ, siêu thị. Tel: (08) 3589 4289 www.goducthanh.com

Đồ chơi bằng gỗ



Dòng sản phẩm đồ chơi

www.winwintoy.com



ĐỒ CHƠI BẰNG GỖ

WINWINTOYS

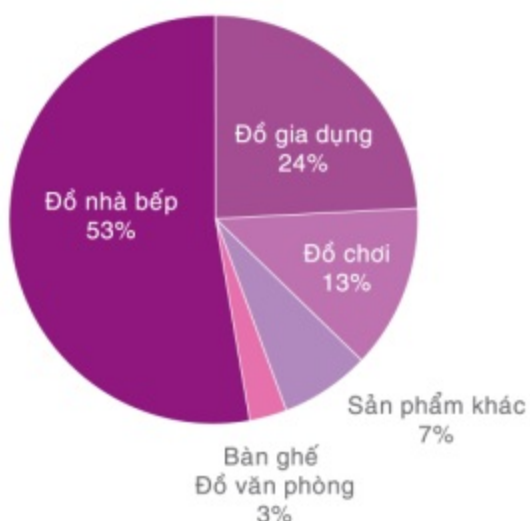


“Nguồn dinh dưỡng của trí tuệ”



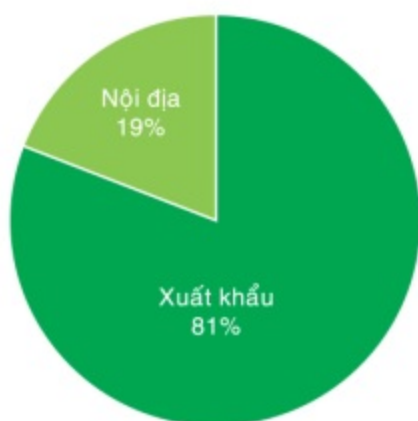
Cơ cấu doanh thu năm 2010

. Theo ngành hàng

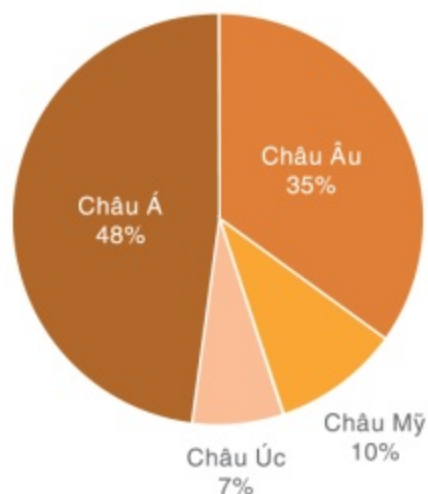


Việc cung ứng cho khách hàng **đa dạng** ở khắp các châu lục, ở nội địa lẫn xuất khẩu ... là bí quyết để phòng ngừa mọi rủi ro trong kinh doanh

. Theo thị trường



. Theo khu vực



Những sự kiện quan trọng

- 1991** Ngày 19/5 Cơ sở Chế biến Gỗ Tam Hiệp (Tiền thân của GDT) ra đời với số vốn ban đầu là 105 triệu đồng và 60 công nhân.
- 1993** Phát triển thành Công ty TNHH Chế biến Gỗ Đức Thành với số vốn đăng ký 2,025 tỉ đồng và có hơn 130 công nhân.
- 2000** Chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành với vốn điều lệ là 5,05 tỉ đồng và 20 cổ đông sáng lập.
- 2001** Công ty đã đạt được Chứng chỉ quản lý chất lượng ISO 9001:2000 do tổ chức BVQI cấp.
- 2002** Công ty tiến hành hai đợt tăng vốn điều lệ lên 15,050 tỉ đồng vào ngày 01/07/2002 và 25,050 tỉ đồng vào ngày 09/12/2002.
- 2003** Công ty khánh thành nhà máy thứ hai tại P.14, Q. Gò Vấp.
- 2004** Công ty tăng vốn điều lệ lên thành 40,050 tỉ đồng.
- 2005** Quỹ Doanh nghiệp Mekong đầu tư 1,35 triệu USD vào GDT, nâng tổng số vốn điều lệ lên thành 49,536 tỉ đồng.
- Cùng năm này, nhà máy thứ 3 tại Tân Uyên, Bình Dương được khánh thành với tổng diện tích trên 3 ha và kinh phí đầu tư xấp xỉ 2 (hai) triệu đô la Mỹ.
- 2006** Quỹ Mekong tiếp tục đầu tư vào GDT 400.000 Đô la Mỹ. Công ty tăng vốn điều lệ lên thành 64,116 tỉ đồng.
- 2007** Quỹ PENM, quản lý bởi Bankinvest, chính thức đầu tư vào GDT 2 triệu Đô la Mỹ.
- 2008** Công ty hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên thành 74,100 tỉ đồng.
- 2009** Quỹ Mekong thoái vốn, Tập Đoàn Cao Su Việt Nam vào đầu tư. Công ty tăng vốn điều lệ thành 103,723 tỉ đồng.
- Ngày 17/11/2009, công ty chính thức niêm yết cổ phiếu GDT của mình trên sàn chứng khoán HOSE.
- 2010** Ra đời chuỗi cửa hàng Winwinshop để trực tiếp giới thiệu các sản phẩm của GDT đến tay người tiêu dùng.



Ký Thỏa thuận đầu tư với Mekong Capital và BankInvest



Niêm yết Cổ Phiếu GDT

Thành tích của Công ty



- 2010**
- Đạt Chứng nhận Thương hiệu uy tín, chất lượng - Trusted Brand 2010.
 - Bộ Công Thương trao tặng giải thưởng "Thương hiệu nổi tiếng quốc gia 2010".
 - Đạt Chứng nhận "Thương hiệu chứng khoán uy tín năm 2010".
 - Trung tâm Quantest 3 cấp giấy Chứng nhận đồ chơi trẻ em Winwintoys phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam và được sử dụng dấu hợp quy (CR).
 - Đạt chứng chỉ ISO 9001: 2008 có hiệu lực từ 14/01/2010 đến 13/1/2013 do TUV Rheinland cấp.
 - Danh hiệu "Hàng Việt Nam chất lượng cao 2010" do người tiêu dùng bình chọn.



- 2009**
- Bộ khoa học và Công nghệ TP.HCM tặng danh hiệu "Top 100 sản phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng năm 2009".
 - Giấy xác nhận hợp chuẩn Chỉ thị Châu Âu 88/378/EEC cho đồ chơi trẻ em Winwintoys do TUV Rheinland cấp.



- 2008**
- Chính phủ Nước CHXHCN Việt Nam trao tặng Bằng khen "Đã có nhiều thành tích trong công tác từ năm 2002 đến năm 2006, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc".
 - Bộ trưởng Bộ Công thương tặng Bằng khen "Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động sản xuất, kinh doanh và thực hiện các nhiệm vụ công tác khác năm 2007".

- 2007**
- UBND TP.HCM tặng danh hiệu Top ten "Doanh nghiệp tiêu biểu năm 2007".
 - Đạt Danh hiệu "Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2006" do Bộ Thương Mại xét chọn.
 - UBND TPHCM tặng bằng khen đã có nhiều thành tích trong công tác "Đền ơn đáp nghĩa" nhân kỷ niệm 60 năm ngày Thương binh liệt sĩ 1947 - 2007.



- 2006**
- Bằng khen "Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín ba năm liền 2004, 2005, 2006" do Bộ Thương mại tặng.

- Khác**
- Bộ Thương mại cấp Giấy chứng nhận đạt danh hiệu "Doanh nghiệp uy tín - chất lượng 2005" (số VNE.05.0032)
 - Cục trưởng Cục thuế TPHCM tặng Giấy khen vì đã chấp hành tốt nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước năm 2003 (QĐ số 350/QĐ - CT)
 - Và v.v...



Thành tích của Tổng Giám Đốc công ty

- 2011** • Đạt danh hiệu "Nữ doanh nhân VN tiêu biểu – Cúp bông hồng vàng năm 2010".
- 2010** • Đạt danh hiệu "Nữ doanh nhân VN tiêu biểu – Cúp bông hồng vàng năm 2009".
 - Đạt danh hiệu "Doanh nhân Sài Gòn tiêu biểu năm 2010". Đây là năm thứ 6 liên tiếp bà Liễu đạt danh hiệu này.
 - Bằng khen "Đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của TPHCM nhân đại hội thi đua yêu nước TP lần thứ 5"
 - Bằng khen "Đạt thành tích xuất sắc nhân kỷ niệm 100 năm ngày Quốc tế phụ nữ".
 - Bằng khen "nhân kỷ niệm 20 năm thành lập Hội Mỹ nghệ và chế biến gỗ TPHCM - HAWA (1990-2010)".
- 2009** • Thủ tướng Chính phủ trao tặng Bằng khen do đạt Danh hiệu "Doanh nhân Sài Gòn tiêu biểu" liên tục 5 năm liền (từ 2005-2009).
 - Đạt danh hiệu "Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu - Cúp Thánh Gióng năm 2009".
 - Hội liên hiệp Phụ nữ VN trao tặng Bằng khen "Điển hình nữ đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008".
- 2008** • Đạt danh hiệu "Nữ doanh nhân đảm đang – thành đạt" thành phố HCM lần II - năm 2008.
 - Là doanh nhân tiêu biểu năm 2008 của khối doanh nghiệp địa phương.
- 2007** • Bằng khen của Bộ Công Thương do "Đã có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2007"
 - Đạt danh hiệu "Nữ doanh nhân Việt Nam tiêu biểu – Cúp Bông hồng vàng năm 2006".
 - Thủ Tướng Chính phủ trao tặng Bằng khen "Đã có thành tích trong công tác từ năm 2002 – 2006, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ Quốc".
 - Là doanh nhân tiêu biểu năm 2007 của khối doanh nghiệp địa phương.
 - Hội liên hiệp Phụ nữ VN trao tặng Bằng khen "Đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2006".
 - Và v.v...



CÁC BÁO CÁO CHÍNH

- Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị
- Báo cáo của Ban Giám Đốc
- Báo cáo của Ban Kiểm Soát
- Báo cáo Tài Chính



THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2010 – 2014 có tất cả 5 thành viên, trong đó có 2 thành viên đang tham gia điều hành tại Công ty và 3 thành viên độc lập. Cơ cấu này đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị độc lập với Ban điều hành, tập trung vào các định hướng phát triển lâu dài của Công ty và mang lại lợi ích lâu dài cho các cổ đông.

1. Bà Lê Hải Liễu.

Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

Bà Liễu sinh năm 1962, là người lãnh đạo công ty phát triển từ cơ sở chế biến gỗ với số vốn hơn 2 tỷ đồng và 100 công nhân năm 1993 trở thành công ty cổ phần niêm yết trên HOSE với số vốn 103 tỷ đồng và lực lượng lao động gần 1.000 người như hiện nay.

Bà từng là Đại biểu Hội Đồng Nhân Dân Q.Gò Vấp, là Doanh nhân tiêu biểu Việt Nam được trao tặng Cúp Thánh Gióng, Doanh nhân Sài Gòn tiêu biểu 6 năm liền từ 2005 đến nay, là Điển hình tiên tiến xuất sắc toàn quốc được Thủ tướng tặng Bằng khen và là Bằng hòng vàng tiêu biểu của cả nước.

Bà Liễu là cử nhân và từng là giảng viên Khoa thống kê toán trường Đại học kinh tế Tp. Hồ Chí Minh trong 7 năm, sau đó đi tu nghiệp 2 năm tại Công hòa Liên bang Đức và về làm việc tại công ty Gỗ Đức Thành đến nay đã hơn 18 năm.



2. Ông Hans Christian Jacobsen

Phó chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên độc lập

Ông Hans sinh năm 1958 là thành viên cấp cao và Giám đốc điều hành quỹ PENM I và PENM II của BankInvest Private Equity New Markets (PENM). Ông là đại diện phần vốn góp của PENM tại GDT và có đóng góp rất lớn vào chiến lược kinh doanh của Công ty từ kinh nghiệm gần 30 năm quản lý điều hành các công ty lớn tại Châu Âu.

Ông từng làm việc 15 năm với Ngân hàng tái cấu trúc và phát triển Châu Âu (EBRD) ở London, Anh nơi ông giữ vị trí tổng giám đốc mảng nông nghiệp. Ông bắt đầu làm việc với các thị trường mới nổi từ năm 1986, giữ một số các vị trí chủ chốt tại Quỹ công nghiệp hóa cho các nước đang phát triển (IFU), Đan Mạch; Quỹ đầu tư vùng Trung và Đông Âu (IO Fund). Hiện tại ông vẫn đang là thành viên hội đồng quản trị của một số công ty lớn ở các thị trường mới nổi.

3. Ông Lê Hồng Thắng

Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc

Ông Thắng sinh năm 1975, có thâm niên hơn 13 năm kinh nghiệm tại trong ngành chế biến gỗ từ vị trí nhân viên lên các chức vụ quản lý. Từng làm giám đốc nhà máy tại Đắc Lắc, giám đốc sản xuất toàn Công ty, ông Thắng rất am hiểu các đặc thù về gỗ, về quy trình sản xuất của Đức Thành và đóng góp lớn vào quá trình mở rộng, nâng cao hiệu quả sản xuất của Công ty nhiều năm liền.

Ông Thắng là kỹ sư cơ khí động lực, đã tham gia các khóa đào tạo, quản lý cấp cao: Giám đốc quản lý sản xuất, Kỹ năng lãnh đạo..... và làm việc tại GDT từ năm 1998.

4. Ông Nguyễn Kim Lê Chuyên

Ủy viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên độc lập

Ông Chuyên hiện là Chuyên viên Ban Kế hoạch đầu tư – Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG). Ông Chuyên đại diện cho phần vốn góp của VRG tại GDT và hỗ trợ Công ty rất nhiều trong lĩnh vực mở rộng sản xuất, mở rộng nguồn nguyên liệu.

Ông Chuyên từng là Kỹ sư phòng kỹ thuật thuộc Tổng Công ty Xây dựng số 1, Bộ Xây dựng và Chuyên viên Tư vấn Quản lý dự án, Công ty Apave Việt Nam & Đông Nam Á. Ông là Kỹ sư Xây dựng và đã tu nghiệp 2 năm tại Trường đại học Liege, Vương quốc Bỉ.

5. Ông Trần Xuân Nam

Ủy viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên độc lập

Ông Nam hiện là Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI), đồng thời cũng là thành viên HĐQT Công ty CP Đại lý Hàng hải VN (Vosa). Ông Nam là cử nhân Kinh tế, từng là Chuyên viên tư vấn đầu tư tại Quỹ Đầu Tư Phát triển đô thị TP.HCM trong hơn 6 năm, Giám đốc tư vấn tài chính doanh nghiệp tại Công ty cổ phần Chứng khoán TP.HCM (HSC) từ năm 2003 đến năm 2010

Với 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư và kinh doanh chứng khoán, ông Nam đã có vấn rất hữu hiệu cho GDT về các chiến lược đầu tư, niêm yết và quan hệ cổ đông.



Kính thưa quý vị Cổ đông.

Có thể nói năm 2010 là một năm nhiều thử thách cho nền kinh tế thế giới nói chung, và kinh tế Việt Nam nói riêng. Nền kinh tế trong nước, tuy có phần hồi phục nhờ các chính sách kích cầu từ năm trước, nhưng lại chịu áp lực lạm phát cao do giá các loại hàng hóa đều có xu hướng tăng mạnh, lãi suất vốn vay cũng tăng đột biến... làm doanh nghiệp gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong tình hình kinh tế chung có nhiều thử thách đó, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Gỗ Đức Thành rất vui được thông báo tới quý vị Cổ đông rằng chúng ta lại có được những kết quả trên cả kỳ vọng về mặt lợi nhuận, về hiệu quả sản xuất kinh doanh, cũng như đã thực hiện được các mục tiêu chiến lược của Công ty mà quý vị Cổ đông đã tin tưởng giao phó.

Qua sự việc này, HĐQT tin rằng GDT sẽ tiếp tục có vị thế tốt cả về năng lực tài chính, năng lực sản xuất và thị trường tiềm năng, để sẽ lại phát triển mạnh mẽ khi các điều kiện kinh tế vĩ mô trong nước cũng như thế giới phục hồi trong thời gian tới.

TỔNG KẾT NĂM 2010

Doanh thu năm 2010 của GDT là 175 tỷ đồng, tăng 0,4%. Lợi nhuận trước thuế là 41,5 tỷ đồng, tăng 10% so với năm trước. Năm 2010, biên lợi nhuận gộp là 37,1% và biên lợi nhuận thuần tương ứng là 19,2%.

Có được kết quả này là do GDT đã biết linh hoạt lựa chọn đơn hàng phù hợp, đã làm rất tốt việc kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu suất làm việc, và đã tích cực phát triển nhóm sản phẩm đồ chơi trẻ em có giá trị cao.

Năm 2010, Công ty có cơ cấu tài sản, nguồn vốn lành mạnh với lượng tiền mặt là 46 tỷ, chiếm 24% tổng tài sản, vay ngắn hạn giảm từ mức 40,1 tỷ năm 2009 xuống 22,4 tỷ và không có khoản vay dài hạn. Trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều khó khăn của năm 2011 nói chung, chính cơ cấu tài sản, nguồn vốn lành mạnh này... là lợi thế giúp GDT chủ động trong việc giảm chi phí và quyết định đầu tư khi có cơ hội, đặc biệt khi nền kinh tế hồi phục trở lại và tăng trưởng.

Năm 2010, thị trường xuất khẩu gặp nhiều thử thách, nhưng thị trường nội địa phát triển tốt đã giúp GDT duy trì được doanh thu và lợi nhuận cao.

Tình hình kinh tế ở một số thị trường lớn như châu Âu bị tác động mạnh bởi cuộc khủng hoảng nợ công tại nhiều nước châu Âu. Cuộc khủng hoảng đã buộc các nước này thực hiện chính sách "thắt lưng buộc bụng", cắt giảm mạnh các ưu đãi, hỗ trợ xã hội, đã làm cho sức cầu bị giảm sút, khách hàng đòi hỏi khắt khe hơn. Vì vậy, hoạt động xuất khẩu của GDT đã bị ảnh hưởng không ít.

Nguyên liệu tiếp tục là bài toán nan giải cho các doanh nghiệp chế biến gỗ nói chung. Với phương châm không dùng gỗ rừng nhằm thực hiện cam kết bảo vệ môi trường, từ trước đến nay nguyên liệu chính của GDT là cây cao su thanh lý. Nguồn gỗ này khá ổn định, đặc biệt với mối quan hệ tốt của cổ đông chiến lược là Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam. Tuy nhiên, năm 2010 nguồn gỗ cao su này bị thiếu hụt một cách bất thường do:

- Giá mù cao su tăng đột biến dẫn đến việc các hộ, các nông trường trồng cao su chậm thanh lý, nhằm tận thu mù... dẫn đến tình trạng khan hiếm.
- Các thương lái nước ngoài, đặc biệt là Trung Quốc ồ ạt thu gom gỗ cao su, đẩy giá lên cao và giành giật mua gỗ.

Trước tình hình xuất khẩu gặp nhiều yếu tố không thuận lợi, HĐQT đã chỉ đạo Công ty nhanh chóng triển khai tốt việc mở rộng thị trường nội địa với sản phẩm đồ dùng nhà bếp thương hiệu "**Gỗ Đức Thành**" và sản phẩm đồ chơi trẻ em thương hiệu "**Winwintoys**" thông qua hơn 600 cửa hàng, đại lý trên toàn quốc. Từ sự thành công của cửa hàng chuyên biệt Winwinshop Nguyễn Văn Trỗi, Công ty đã mạnh dạn khai trương Winwinshop thứ hai tại Phú Mỹ Hưng, quận 7.

Các hoạt động khác

Thị trường bất động sản năm 2010 nhìn chung gặp nhiều khó khăn nên giao dịch chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại khu công nghiệp Mỹ Phước 2, tỉnh Bình Dương vẫn chưa thực hiện được. HĐQT chủ trương tiếp tục thực hiện việc chuyển nhượng này khi có cơ hội tốt trong năm 2011.

Đối với dự án xây dựng nhà máy tại Tây Ninh, do giá đất tại đây đã tăng nhiều so với khi dự định triển khai, cũng như tình hình kinh tế dự báo không thuận lợi nên HĐQT thống nhất tạm ngừng việc triển khai dự án này, tập trung nâng cao hiệu quả sản xuất và triển khai mở rộng sản xuất từ nhà máy hiện hữu tại Bình Dương.



HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT nhiệm kỳ 2010 – 2014 gồm 5 thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông tín nhiệm bầu ra. Trong năm 2010, HĐQT đã nhóm họp 5 lần để thảo luận, nghe báo cáo và theo sát chỉ đạo tình hình hoạt động sản xuất, thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty. HĐQT cũng đưa ra các phương hướng, biện pháp kịp thời giải quyết các phát sinh lớn giúp Công ty đạt được các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Năm 2010, tổng thù lao cho 5 thành viên Hội đồng quản trị là 120.000.000 đồng. Ngoài ra, không có khoản thưởng hoặc thù lao nào khác cho vị trí thành viên Hội đồng quản trị.

NHẬN ĐỊNH CHIẾN LƯỢC NĂM 2011

Thị trường xuất khẩu năm 2011 dự báo sẽ tiếp tục gặp khó khăn. Công ty chủ trương thận trọng trong từng hoạt động và sẽ phân đầu tăng trưởng doanh thu xuất khẩu.

Trong bối cảnh lạm phát tăng cao như hiện nay thì tiền lương phải tăng, giá gỗ tiếp tục tăng do cung không đủ cầu, giá tất cả các loại vật tư, hóa chất cũng tăng do điện, xăng dầu tăng... Trong khi đó, giá bán xuất khẩu của Công ty chỉ tăng nhẹ vì nhà nhập khẩu không đồng ý, cũng như sức ép cạnh tranh từ các doanh nghiệp nước ngoài, đặc biệt là Trung Quốc.

Trước tình hình đó, Công ty sẽ phải rà soát, cân đối khi lên kế hoạch sản xuất, đảm bảo đủ nguyên liệu, đủ công suất để thực hiện các đơn hàng đã ký, tránh tình trạng thiếu nguyên liệu dẫn đến phải đền bù, gây thiệt hại.

Ngoài ra, Công ty sẽ tái cơ cấu lại thị trường xuất khẩu, nâng dần tỷ trọng thị trường xuất khẩu châu Á do nhu cầu tiêu thụ tại đây đang có xu hướng tăng cao, đồng thời tiếp tục thực hiện các giải pháp linh hoạt về chính sách giá cả nhằm thu hút thêm khách hàng.

Chúng tôi tin rằng, với kinh nghiệm từ hoạt động xuất khẩu 20 năm, với những chiến lược rõ ràng đã đề ra, hy vọng GDT sẽ có đủ tiềm lực để vượt qua các khó khăn, chẳng những giữ vững được mà còn đảm bảo tăng trưởng doanh thu xuất khẩu dự kiến là 3% so với năm 2010.

Thị trường nội địa tiếp tục đóng vai trò chiến lược trong tăng trưởng doanh thu.

Như đã trình bày trong báo cáo thường niên năm 2009, đồ dùng nhà bếp “**Gỗ Đức Thành**” và đồ chơi trẻ em “**Winwintoy**” tại thị trường nội địa tiếp tục là hướng phát triển chiến lược của Công ty bên cạnh thị trường xuất khẩu truyền thống. HĐQT nhận định đây là hướng phát triển phù hợp vì:

- Các loại đồ dùng nhà bếp mang thương hiệu “**Gỗ Đức Thành**” với gam màu sáng, mẫu mã đa dạng, tiện dụng, lại có giấy chứng nhận an toàn... đã là sự lựa chọn của nhiều bà nội trợ Việt Nam từ những năm gần đây.

- Thu nhập của người tiêu dùng, đặc biệt tại các thành phố lớn ngày một cao, cùng với yêu cầu bức thiết về các sản phẩm đồ chơi trẻ em mang tính an toàn, mẫu mã đẹp, đa dụng và đặc biệt là có tính giáo dục. Đồ chơi gỗ Winwintoy được ủng hộ là điều tất yếu.

Ngoài việc nghiên cứu, thiết kế các mẫu mã mới, Công ty sẽ đẩy mạnh việc mở rộng thị trường, xây dựng kênh phân phối bao gồm hệ thống chuỗi cửa hàng Winwinshop, các đại lý rộng khắp trong cả nước nhằm mục tiêu đưa thương hiệu “**Winwintoy**” chiếm lĩnh thị phần đồ chơi trẻ em còn rất nhiều tiềm năng trong nước.

Với những con số đáng khích lệ từ thị trường nội địa năm qua, chúng tôi tin rằng GDT sẽ tiếp tục có được nhiều kết quả tốt trong thời gian tới. Điều này là nền tảng để Công ty phân đầu tăng doanh thu nội địa năm 2011 dự kiến là 40% so với năm 2010.



Đầu tư vào khoa học công nghệ, kỹ thuật sản xuất, nhằm gia tăng giá trị cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chúng tôi tin rằng khoa học công nghệ có thể tạo ra các giải pháp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung, và của GDT nói riêng. Trong ngành công nghiệp chế biến gỗ, việc thiếu hụt nguồn nguyên liệu luôn là vấn đề nan giải cho các doanh nghiệp.

Trong bối cảnh đó, chúng tôi đã chỉ đạo phải thường xuyên cải tiến để tiết kiệm nguyên liệu, nghiên cứu việc sử dụng các loại gỗ cây trồng khác phù hợp nhưng vẫn đảm bảo đặc tính, chất lượng và tính an toàn cho sản phẩm.

Người lao động là tài sản quý giá của Công ty.

Việc thực hiện hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cần đến sự nỗ lực cao của tập thể CBCNV, từ Ban Giám đốc, các cấp quản lý, cho đến từng người lao động.

Đặc biệt, trong tình hình lạm phát tăng cao, chúng tôi luôn thực hiện các biện pháp điều chỉnh lương, thưởng... phù hợp và kịp thời nhằm đảm bảo đời sống cho người lao động, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty ở mức cao.

THAY CHO LỜI KẾT.

Nhân dịp này, HĐQT xin chân thành cảm ơn sự ủng hộ và cam kết gắn bó lâu dài của các đối tác, các khách hàng. HĐQT cũng bày tỏ sự trân trọng đối với toàn thể CBCNV Công ty vì sự đóng góp tận tụy trong thời gian qua. Đặc biệt, chúng tôi xin cảm ơn sự ủng hộ của toàn thể quý cổ đông, những người đã sát cánh cùng chúng tôi trong những thời điểm khó khăn để cùng GDT đạt những kết quả khả quan.

Chúng tôi mong sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ của quý vị trong năm 2011, để thực hiện thành công các kế hoạch đề ra, tạo ra các giá trị khác biệt của GDT, trên tinh thần "Nền tảng **ổn định**, Quản trị **hiệu quả** và Phát triển **bền vững**."

Xin trân trọng cảm ơn.

Thay mặt Hội đồng quản trị

Lê Hải Liễu



Các thành viên Ban Giám đốc

1. Bà Lê Hải Liễu

Tổng Giám Đốc (Xem trang 22)

2. Ông Lê Hồng Thắng

Phó Tổng Giám Đốc (Xem trang 23)

3. Ông Lê Hồng Thành

Giám Đốc Hành Chính Nhân Sự

Ông Lê Hồng Thành sinh năm 1973, đã làm việc hơn 14 năm tại GDT và được thăng tiến từ vị trí nhân viên lên các chức vụ quản lý tại công ty. Ông quan tâm sâu sát đến môi trường làm việc và đời sống cán bộ công nhân viên, cải thiện chính sách tuyển dụng cho phù hợp và tích cực hỗ trợ Ban Giám đốc xây dựng các chính sách nhân sự linh hoạt, hiệu quả

4. Bà Nguyễn Thị Hương Huyền

Giám Đốc Tài Chính kiêm Kế Toán Trưởng

Bà Hương Huyền sinh năm 1972, tham gia GDT từ năm 2005 ở vị trí Kế Toán Trưởng và đảm nhận vị trí Giám Đốc Tài Chính từ năm 2007. Trước đó, bà làm việc 10 năm tại công ty liên doanh Hoa Việt. Bà Huyền là cử nhân ngành tài chính kế toán.

5. Ông Nguyễn Văn Đức

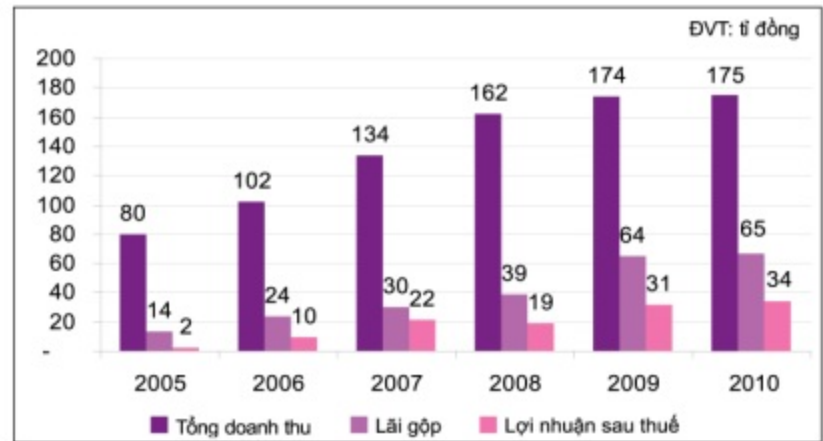
Phó Giám Đốc Kỹ Thuật

Ông Đức sinh năm 1955, tham gia GDT từ năm 1995 ở vị trí Quản Đốc phân xưởng và đảm nhận vị trí Phó giám đốc kỹ thuật từ năm 2003

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2010

1. Kết quả kinh doanh năm 2010

Công ty đạt được 34 tỉ lãi ròng, tăng 9% so với năm trước. Dự kiến cổ tức sẽ chi trong năm 2010 tương ứng với 20% mệnh giá cổ phần



2. Sơ lược kết quả kinh doanh và cổ tức

Năm 2010 doanh thu thuần của Công ty đạt 175 tỷ đồng, tăng 0,4% so với năm 2009 và đạt 97% kế hoạch.

Tỷ suất lãi gộp của Công ty đạt 37%, tương ứng với mức lãi gộp đạt 64,9 tỷ đồng, tăng 1% so với năm 2009.

Lợi nhuận trước thuế đạt 41,5 tỷ đồng tăng 10% so với năm 2009 và tăng 6% so với kế hoạch.

Lợi nhuận sau thuế đạt 33,6 tỷ đồng, tăng 9% so với năm ngoái, đạt 106% kế hoạch năm

Trong năm 2010, Công ty đã chi trả một đợt cổ tức là 10.372.365.000 đồng, tương ứng 10% mệnh giá cổ phần.

3. Hoạt động quản lý tài chính

Với tình hình kinh tế không có sự ưu đãi như năm vừa qua, cũng như tình hình lạm phát tăng dần về cuối năm, Công ty chủ trương quản lý tài chính một cách thận trọng và chặt chẽ. Trong năm Công ty đã xem xét lại cơ cấu nguồn vốn, thanh toán các khoản vay dài hạn khi lãi suất vay vốn cao và tạo ra mức thu nhập từ hoạt động tài chính khá tốt.

Năm 2010, số dư vay nợ ngắn hạn của Công ty là 22,4 tỷ đồng, giảm 44% so với năm 2009. Số dư tiền mặt tại thời điểm 31/12/2010 của Công ty là 46 tỷ đồng, chiếm 47% tài sản ngắn hạn

4. Lương thưởng của Ban Giám đốc

Các khoản lương và thưởng thực nhận của Ban Giám đốc trong năm 2010 là:

- Lương 2.505.655.000 đồng
- Thưởng 1.370.478.149 đồng

Nhờ tích cực và linh hoạt trong khâu "Thu mua gỗ và vật liệu" nên Công ty GDT đã tạo ra mức lợi nhuận trên kỳ vọng.



5. Giá trị sổ sách

Vào ngày 31/12/2010, tài sản thuần của GDT là 130,800 tỷ đồng. Với số cổ phiếu lưu hành là 10.372.365 cổ phiếu, giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu của Công ty là 12.610 đồng.

Năm 2010, lợi nhuận sau thuế trên 1 cổ phiếu EPS của Công ty là 3.245 đồng, giá đóng cửa trên HOSE vào ngày 31/12/2010 của cổ phiếu Công ty Đức Thành (mã chứng khoán: GDT) là 19.000 đồng/cổ phiếu, như vậy chỉ số PE của cổ phiếu Công ty là 5,9.

Năm 2010, lãi thuần trên 1 cổ phiếu (EPS) của GDT là 3.245 đồng

6. Hoạt động đầu tư tài sản cố định

Thực hiện chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã không triển khai các dự án đầu tư tài sản cố định lớn do việc mở rộng sản xuất trong giai đoạn này sẽ không mang lại hiệu quả.

Với dự án xây dựng nhà máy ở Tây Ninh, do tình hình giá đất tăng mạnh so với dự tính ban đầu nên Công ty đã thống nhất tạm ngừng việc triển khai dự án này trong giai đoạn hiện nay.

Việc tăng công suất sản xuất sẽ được thực hiện bằng cách mở rộng nhà máy hiện hữu ở Tân Uyên, Bình Dương. Quyết định này nhằm giảm rủi ro cho Công ty xuống mức thấp nhất, bảo toàn nguồn vốn, mang lại lợi ích cao nhất cho Cổ Đông.

7. Tăng trưởng doanh thu

Doanh thu năm 2010 tăng không nhiều, chủ yếu là vì hoạt động xuất khẩu gặp nhiều khó khăn. Do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế thế giới và do nguồn nguyên liệu đang rất khan hiếm nên công ty đã thận trọng không dám nhận đơn hàng nhằm hạn chế rủi ro.

- **Doanh thu Xuất khẩu** đạt 142 tỉ đồng, chiếm 81% tổng doanh thu, giảm 8% so với năm 2009, đạt 97% so với kế hoạch. Năm 2010, thị trường xuất khẩu chính của công ty là Châu Á chiếm 48% và Châu Âu chiếm 35% tổng doanh thu xuất khẩu.
- **Thị trường Nội địa** đạt 32 tỉ đồng, tăng mạnh 64% so với năm 2009, đạt 101% kế hoạch đề ra. Tỷ trọng doanh thu Nội địa từ 11% năm 2009 đã tăng vọt lên chiếm 19% tổng doanh thu.

Việc tăng trưởng doanh thu nội địa cao đã khẳng định chiến lược phát triển thị trường Nội địa của GDT là đúng đắn. Năm vừa qua, Công ty đã chính thức khai trương Winwinshop thứ 2 tại Phú Mỹ Hưng Q.7, cửa hàng này nằm trong chiến lược phát triển chuỗi cửa hàng Winwinshop và mở rộng hệ thống đại lý phân phối sản phẩm khắp cả nước, từng bước đưa thương hiệu "Gỗ Đức Thành" và "Winwintoy" trở nên quen thuộc với người tiêu dùng Việt Nam.

8. Hoạt động sản xuất

Công ty đã dự báo được khó khăn về đầu ra, đặc biệt là thị trường xuất khẩu trong năm 2010. Vì vậy, Ban Giám đốc đã xác định phải đảm bảo sản xuất ngày càng hiệu quả, giảm chi phí tối đa, bảo đảm biên lợi nhuận ở mức cao. Tính đến ngày 31/12/2010, lợi nhuận ròng của Công ty đạt 19% (ngày càng hiệu quả hơn so với mức 17,6% năm 2009). Có được kết quả này là do:

GDT đã giảm tỉ lệ chi phí gỗ trên doanh thu xuống còn **23%** trong năm 2010, đóng góp thêm gần **2%** vào tỉ suất lợi nhuận ròng.

- Công ty đã quyết định đúng đắn thu mua gỗ và vật liệu dự trữ vào thời điểm khủng hoảng với giá thấp. Chi phí gỗ nguyên liệu chiếm 23% giá vốn hàng bán, hơn nữa, công ty thường xuyên áp dụng các quy trình sản xuất tiên tiến góp phần giảm hao hụt.
- Sản phẩm đồ chơi trẻ em thị trường Nội địa tăng trưởng mạnh. Mặt hàng này vừa sử dụng nguyên liệu ít, vừa mang tính giáo dục cao lại đạt các chứng nhận an toàn theo quy định nên được người tiêu dùng tin tưởng và ưa chuộng. Điều này giúp Công ty phần nào đạt biên lợi nhuận gộp khá quan.
- Trong bối cảnh giá gỗ cao và khan hiếm, công ty tiếp tục nghiên cứu và sử dụng các loại gỗ khác như: trầm bông vàng, xoài, các loại ván ép công nghiệp...nhưng vẫn đảm bảo đặc tính an toàn, chất lượng cho sản phẩm.

Hiệu quả sản xuất bắt đầu từ mỗi người lao động, do đó Công ty luôn có chính sách khuyến khích các đề xuất, ý tưởng cải tiến hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đem lại hiệu quả cao nhất

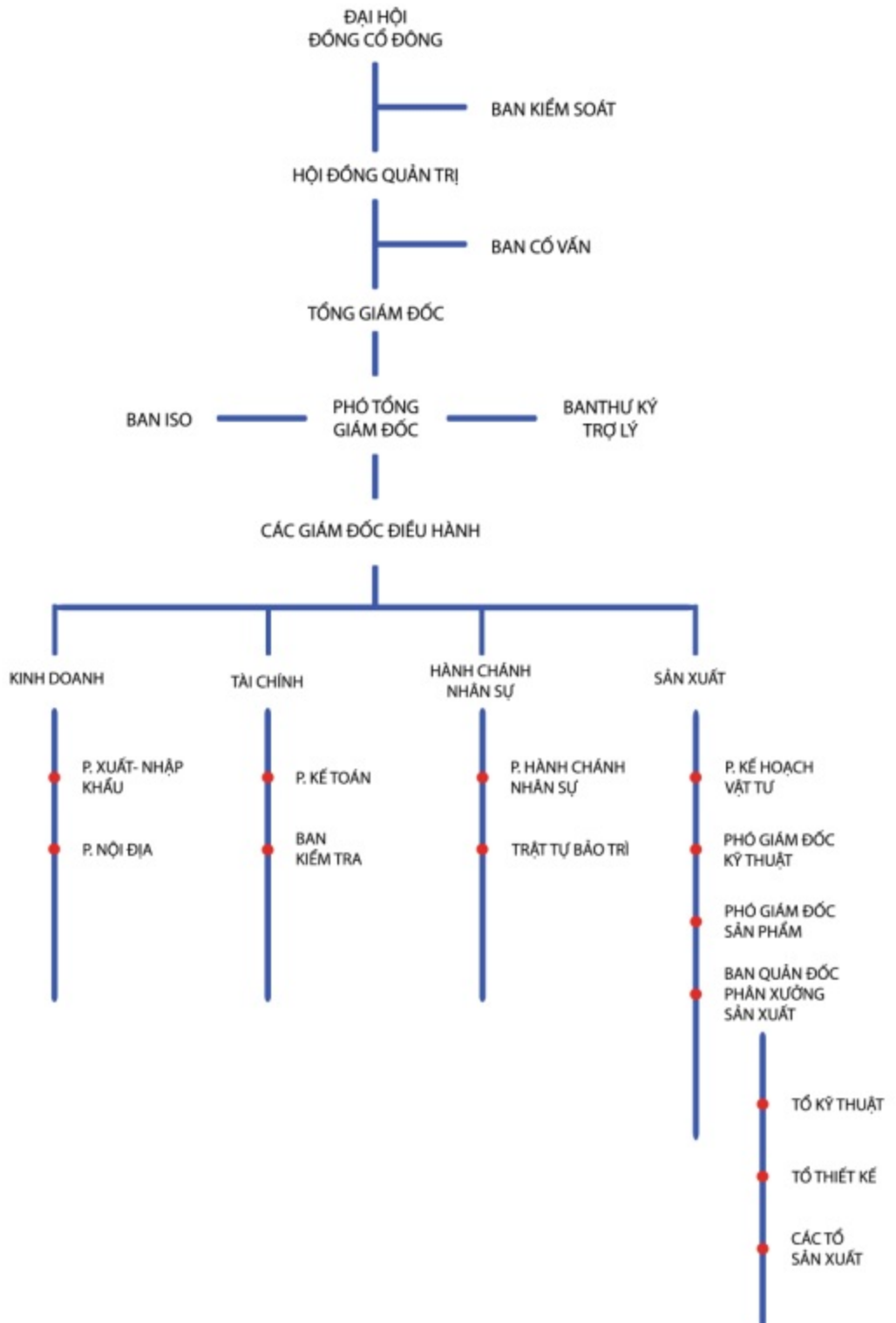


Các sáng kiến cải tiến trong năm 2010

Tại Đức Thành, việc khuyến khích phong trào sáng kiến cải tiến trong công việc rất được chú trọng. Vì vậy, từng thao tác của người lao động trong quá trình làm việc cũng được quan sát và cải tiến để tăng năng suất, để phổ biến kinh nghiệm đó cho những anh em khác và những bộ phận khác. Ban Giám Đốc công ty cũng rất mạnh dạn trong việc khen thưởng các sáng kiến cải tiến đó để làm dấy lên phong trào này trong toàn thể cán bộ công nhân viên.

9. Hoạt động tổ chức & nhân sự

Sơ đồ tổ chức





Trong suốt 20 năm qua, GDT chưa bao giờ phải đối mặt với những cuộc đình công, lãn công... làm đình trệ sản xuất. Đây là điểm tự hào của Công ty. Nhờ việc ổn định nhân sự có tay nghề này mà GDT luôn là đối tác đáng tin cậy và là lựa chọn hàng đầu của khách hàng, bởi khả năng cung cấp sản phẩm chất lượng, đúng hẹn và đặc biệt là những đơn hàng lớn.

Tính đến tháng 12/2010, tổng số lao động của GDT là 1012 người, trong đó có 855 lao động trực tiếp sản xuất và 157 lao động gián tiếp.

Công ty có 42 nhân viên trình độ đại học, 25 nhân viên trình độ cao đẳng và 24 nhân viên trình độ trung cấp chuyên nghiệp.

Toàn thể CNV Công ty đều được hưởng tất cả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo đúng quy định của Nhà nước. Ngoài ra, GDT còn tài trợ chi phí mua bảo hiểm tai nạn con người 24/24 giờ và có nhiều chính sách hỗ trợ lẫn tạm ứng giúp người lao động trong Công ty có hoàn cảnh khó khăn hoặc khi gặp tai nạn.

Những năm qua, GDT không những chú trọng đến các chế độ đãi ngộ mà còn quan tâm đến việc tạo ra môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp, luôn cập nhật những phần mềm ứng dụng mới tiên tiến, khoa học, nhằm nâng cao hiệu quả công việc, hấp dẫn người lao động.

Đặc biệt, Công ty luôn sử dụng Quỹ khen thưởng phúc lợi một cách hợp lý, luôn kịp thời tăng lương cho phù hợp với điều kiện vật giá thị trường leo thang, nhằm ổn định cuộc sống và khuyến khích tinh thần sáng tạo của từng thành viên trong công ty .

Suốt 20 năm qua,
GDT chưa bao
giờ phải đối mặt
với các cuộc
đình công, lãn
công... làm đình
trệ sản xuất.

10. Các hoạt động xã hội



Với hơn 1.000 cán bộ công nhân viên, công ty luôn nỗ lực xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và năng động để từng thành viên phát huy tốt nhất khả năng của mình. Chúng tôi luôn tạo ra các hoạt động ngoại khóa, sân chơi lành mạnh như: đi tham quan du lịch, hội thi bàn tay vàng, câu lạc bộ đá bóng, CLB các bà mẹ thời @... để CB-CNV được tiếp xúc, trao đổi lẫn nhau sau những giờ làm căng thẳng.

Bên cạnh đó, GDT luôn tích cực trong các hoạt động xã hội từ thiện, luôn hướng tới mục tiêu không chỉ trở thành một thương hiệu lớn trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh mà còn góp phần xây dựng và phát triển các hoạt động tương thân tương ái, các mối quan hệ trong cộng đồng xã hội.

Một số hoạt động điển hình trong các năm qua:

- Tham gia tài trợ chương trình vì nữ sinh hiếu học, vượt khó
- Ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, ủng hộ bảo lụt, ủng hộ giường bệnh cho bệnh viện.
- Tham gia tặng quà tại các diễn đàn "Người Việt ưu tiên dùng hàng Việt"
- Tham gia chương trình "Ngày hội gia đình và tuổi thơ"
- Tham gia các hoạt động đá bóng, văn nghệ, hiến máu tình nguyện.....





PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2011

1. Dẫn đầu thị trường nội địa:

- Việt Nam với dân số hơn 80 triệu người luôn là cơ hội lớn cho Công ty thâm nhập, quảng bá và chiếm lĩnh thị trường.
- Đồ dùng nhà bếp bằng gỗ** được xem là mặt hàng thiết yếu, thường xuyên sử dụng trong các hộ gia đình, do đó sức tiêu thụ của mặt hàng này ít bị ảnh hưởng bởi các khó khăn về kinh tế. Ngoài ra, sản phẩm này được sản xuất với quy trình đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm, có giấy chứng nhận an toàn... Đây chính là điểm nổi bật so với các sản phẩm cùng loại khác, đáp ứng nhu cầu sử dụng sản phẩm an toàn của người tiêu dùng.
- Đồ chơi mang nhãn hiệu “Winwintoy’s”** không chỉ đơn thuần mang đến cho trẻ em một món đồ chơi bằng gỗ mà còn đem lại giá trị giáo dục “chơi mà học”, giúp trẻ phát triển tư duy và trí tuệ, đồng thời mang lại sự yên tâm cho phụ huynh về tính an toàn của sản phẩm với các chứng nhận tem hợp quy CR, chứng nhận theo tiêu chuẩn Châu Âu CE.... Hơn nữa, người tiêu dùng ngày càng nhận thức rõ rủi ro cho trẻ khi chơi các đồ chơi độc hại, không có nguồn gốc rõ ràng nên sản phẩm **“Winwintoy’s”** có nhiều rất nhiều tiềm năng tại thị trường Việt Nam.
- Để thực hiện kế hoạch dẫn đầu thị trường nội địa nói trên, Công ty sẽ tiếp tục **phát triển mẫu mã và hệ thống phân phối** rộng rãi trên khắp cả nước. Tính đến năm 2010, Công ty đã có 2 cửa hàng chuyên biệt là **Winwinshop** để giới thiệu và bán sản phẩm tại quận Phú Nhuận và quận 7 và có hơn 600 điểm phân phối sản phẩm trên toàn quốc như Metro, Big C, Coop Mart... GDT sẽ tiếp tục các hoạt động PR Marketing đẩy mạnh giới thiệu và bán sản phẩm.
- Với các tiềm năng như trên, cộng với những kết quả khả quan mà thị trường nội địa đạt được trong năm qua. Công ty đặt mục tiêu **doanh thu thị trường nội địa là 45,3 tỷ đồng, tăng 40% so với năm 2010** và chiếm 24% tổng doanh thu kế hoạch năm 2011

2. Cùng cố doanh số xuất khẩu:

- Tuy thị trường xuất khẩu vẫn còn nhiều khó khăn nhưng Công ty sẽ thực hiện chiến lược phát triển thận trọng và bền vững, mục tiêu giữ khách hàng cũ với chính sách bán hàng linh hoạt và xúc tiến **mở rộng thêm khách hàng từ thị trường châu Á**. Công ty sẽ sàng lọc để thực hiện các đơn hàng có tỉ suất lợi nhuận cao nhằm tối đa hóa hiệu quả sử dụng vốn, tài sản và con người.
- Nhận định thị trường xuất khẩu có nhiều thử thách, Ban Giám đốc đề ra kế hoạch **doanh thu xuất khẩu là 146 tỷ đồng, tăng 3% so với năm trước** và bảo toàn tỉ suất lãi gộp 36% cho khu vực này.



3. Đảm bảo hiệu quả sản xuất với chi phí thấp nhất:

- Công ty sẽ theo dõi sát sao thị trường gỗ nguyên liệu và sẽ thực hiện mua dự trữ ở mức giá hợp lý, đảm bảo Công ty có đủ gỗ để thực hiện các đơn hàng xuất khẩu. Tuy nhiên, Công ty sẽ không mua gỗ bằng mọi giá, không mua gỗ kém chất lượng để đảm bảo uy tín sản phẩm của GDT.
- Về tổ chức sản xuất, Công ty vẫn tiếp tục đề cao hiệu quả sản xuất, tránh lãng phí để đạt tỷ suất lợi nhuận trước thuế so với doanh thu trên 16%. Nghiên cứu phương cách đa dạng hóa chủng loại gỗ nguyên liệu, chỉ sử dụng gỗ cây trồng, không sử dụng gỗ rừng tự nhiên, tránh rủi ro phụ thuộc vào gỗ cao su.

4. Sử dụng nguồn lực hợp lý

- Công ty đã và đang đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý nòng cốt, bổ sung vào các vị trí quản lý chuyên môn để tạo nên giá trị ổn định nhất.
- Ban giám đốc đã tích cực đầu tư hợp lý nâng cấp cơ sở hạ tầng các trang thiết bị đồng bộ, tiếp tục mở rộng và hoàn thiện khu vực sản xuất cho giai đoạn phát triển dài hạn. Tiếp tục hợp tác với các công ty tư vấn, tìm kiếm đơn vị chuyển nhượng 10 ha đất ở khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Bình Dương để đem về lợi nhuận sau thuế công ty ước tính khoảng 25 tỷ đồng.
- Đảm bảo tình trạng tài chính của Công ty luôn lành mạnh, sử dụng vốn vay ở mức thấp và hiệu quả nhất, ưu tiên các loại tài sản có tính thanh khoản cao (bao gồm tiền và tương đương tiền) nhằm ứng phó với các tình huống không thuận lợi có thể xảy ra.

Kế hoạch tài chính cho năm 2011 như sau:

Chỉ tiêu (tỉ VNĐ)	Thực hiện 2010	Kế hoạch 2011	Tăng trưởng
Doanh thu xuất khẩu	142,063	146,000	3%
Doanh thu nội địa	32,392	45,300	40%
Doanh thu cho thuê xưởng	0,562	0,500	-
Tổng doanh thu	175,017	191,800	10%
Lợi nhuận kinh doanh trước thuế	41,463	43,615	5%
Lợi nhuận kinh doanh sau thuế	33,659	34,891	4%
Lợi nhuận do bán đất Mỹ Phước 2	-	25,000	
Tổng lợi nhuận sau thuế	33,659	59,891	78%



Cả ba thành viên của Ban kiểm soát đều là thành viên độc lập, có chuyên môn và không tham gia điều hành công ty. Điều này giúp các hoạt động của Ban kiểm soát mang tính khách quan và trung thực.

1. Bà Trương Nữ Minh Ngọc - Trưởng ban

Bà Ngọc hiện là Trưởng phòng đầu tư của quỹ đầu tư BI Private Equity New Markets K/S (PENM), Tập đoàn BankInvest. Trước khi gia nhập PENM, bà từng làm việc tại Pricewaterhouse Coopers và Quỹ đầu tư VinaCapital. Bà tốt nghiệp trường ĐH Ngoại thương và có bằng thạc sĩ QTKD của trường Southern Illinois University, Mỹ. Bà cũng là thành viên của Hiệp hội kế toán viên công chứng Anh quốc (ACCA).

2. Ông Tô Bửu Tài - Thành viên

Ông Tài là thành viên Ban kiểm soát - Công ty CP Gỗ Đức Thành nhiệm kỳ 2010 - 2014. Ông là cử nhân tài chính, từng làm việc trong lĩnh vực tài chính, kế toán tại nhiều đơn vị và là nhân viên Công ty Đức Thành. Tuy nhiên, đến tháng 6 năm 2010 ông đã từ nhiệm vị trí này.

3. Bà Lê Minh Thủy - Thành viên

Bà Thủy hiện nay là Partner tại Capstone Financial Advisory. Trước đây bà từng làm việc tại Andersen Vietnam Ltd, KPMG Limited, Mekong Capital. Bà là cử nhân tài chính, tốt nghiệp loại giỏi.



Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2010, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức năng theo luật định và điều lệ, đã phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc, bộ phận tài chính, bộ phận kiểm soát nội bộ. Các hoạt động cụ thể của Ban kiểm soát trong năm như sau:

- Thẩm định, góp ý kịp thời cho các báo cáo tài chính tháng, quý, năm 2010. Hỗ trợ việc thiết lập báo cáo kết quả kinh doanh riêng cho nội địa và xuất khẩu. Hỗ trợ công ty chọn lựa phần mềm kế toán thích hợp, đáp ứng cho nhu cầu phát triển kinh doanh
- Thực hiện đánh giá đầy đủ tình hình thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị (HĐQT) cho tất cả các cuộc họp HĐQT trong năm 2010
- Kiểm tra đảm bảo các tài liệu họp HĐQT và họp Đại Hội Đồng Cổ Đông ("ĐHĐCĐ") đầy đủ và gửi các thành viên HĐQT cùng các cổ đông đúng hạn.
- Lựa chọn kịp thời, đảm bảo tính độc lập và tin cậy của kiểm toán độc lập cho năm 2010; Làm việc, thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán, những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty.
- Giám sát, góp ý cho công ty trong việc đảm bảo tính tuân thủ pháp luật, điều lệ công ty trong một số vấn đề chính như: niêm yết, công bố thông tin, các phê duyệt, nghị quyết...
- Tham gia tổ chức / kiểm phiếu ĐHĐCĐ thường niên năm 2010, tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị do công ty tổ chức

Trong năm 2010, Ban kiểm soát đã tiến hành họp định kỳ đầy đủ 5 kỳ theo đúng quy chế, điều lệ Công ty.

Tổng thù lao cho 3 thành viên của Ban kiểm soát trong năm 2010 là 30 triệu đồng, ngoài ra không có khoản thưởng hoặc thù lao nào khác.

Thay đổi thành viên của Ban kiểm soát

Tháng 6 năm 2010, ông Tô Bửu Tài, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2010 – 2014, đã nộp đơn từ nhiệm. Ban kiểm soát đã tiến hành các thủ tục bàn giao công việc và tổ chức công việc nhằm mục đích đảm bảo hoạt động Ban kiểm soát không bị ảnh hưởng. Việc thông qua đơn từ nhiệm của ông Tô Bửu Tài, đồng thời bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ 2010 – 2014 sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 sắp tới.

Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty

Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động tài chính của Công Ty. Các hoạt động tài chính, kế toán đều tuân thủ theo các quy định của luật hiện hành và góp phần hỗ trợ cho các quyết định kinh doanh của công ty. Một số các vấn đề Ban kiểm soát lưu ý trong quá trình kiểm soát đã được Công ty từng bước khắc phục và cải thiện.



Trình độ, khả năng và mức độ độc lập của công ty kiểm toán

Công ty kiểm toán Deloitte là đơn vị kiểm toán chuyên nghiệp, thực hiện kiểm toán độc lập và báo cáo tài chính kịp thời của Đức Thành từ năm 2007 đến nay, theo các chuẩn mực kế toán hiện hành.

Hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty năm 2010

Do nhân sự có sự thay đổi trong năm 2010, hoạt động của kiểm soát nội bộ tuy có thực hiện nhưng chưa nhiều. Tuy nhiên, công ty vẫn đảm bảo việc kiểm tra tốt các hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm thiểu thất thoát, lãng phí trong sản xuất. Cụ thể, tỷ lệ hao hụt gỗ trong năm 2009 - 2010 giảm so với 2008, đã góp phần duy trì tỷ suất lợi nhuận cao của công ty trong năm vừa qua.

Sự tuân thủ luật pháp của công ty

Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong việc tuân thủ luật pháp của công ty. Việc sử dụng lao động trực tiếp cao hơn giờ quy định đã thuyên giảm trong năm 2010 và được tiến hành trên tinh thần tự nguyện của người lao động. Các vấn đề an toàn cho người lao động, cũng như môi trường làm việc đã được cải thiện nhiều trong năm 2010 thông qua các hỗ trợ từ quỹ Danida của BankInvest.

Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011

- Đánh giá thực hiện nghị quyết HĐQT/HĐCĐ cũng như việc biểu quyết, bỏ phiếu của HĐQT, ĐHĐCĐ: Thực hiện cho tất cả các cuộc họp HĐQT, ĐHĐCĐ.
- Lựa chọn kiểm toán độc lập và theo dõi việc kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2011.
- Kiểm tra và thảo luận với Ban Giám đốc về báo cáo tài chính tháng, quý, năm 2011.
- Kiểm tra hoạt động của kiểm soát nội bộ thông qua việc xét xét và góp ý các quy trình sản xuất kinh doanh chính của công ty: Quy trình sản xuất, thanh toán, quản lý công nợ, giá thành...

Thay mặt Ban kiểm soát

Trương Nữ Minh Ngọc
Trưởng Ban



- Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty ngày 1 tháng 3 năm 2011

Tên cổ đông	Số CMND/ GCNDKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần hiện tại	Tỉ lệ (%)
1 Bà Lê Hải Liễu	020343551	1/101 Hà Huy Tập, P.Tân Phong, PMH, Q.7, TP.HCM	3.885.424	37,46%
2 BankInvest Private Equity New Markets K/S	CVR-NR 29426910	Phòng 1601 Tòa nhà Sun Wah 115 Nguyễn Huệ, Q1, TP.HCM	980.000	9,45%
TỔNG CỘNG			4.865.424	46,91%

- Tỉ lệ sở hữu của thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát và Ban giám đốc tính đến ngày 1 tháng 3 năm 2011

STT	Tên	Số CMND	Chức danh	Số lượng cổ phiếu sở hữu	
				Số lượng	Tỉ lệ sở hữu
I Hội Đồng Quản Trị và Ban Giám Đốc					
1	Bà Lê Hải Liễu	020343551	Chủ tịch HĐQT	3.885.424	37,46%
2	Ông Hans Christian Jacobsen đại diện BankInvest	101955069	P.Chủ tịch HĐQT	980.000	9,45%
3	Ông Lê Hồng Thắng	022768118	Thành viên HĐQT	200.000	1,93%
4	Ông Nguyễn Kim Lê Chuyên	023424666	Thành viên HĐQT	25.000	0,24%
6	Ông Trần Xuân Nam	021838536	Thành viên HĐQT	-	-
5	Ông Lê Hồng Thành	022760219	Giám đốc nhân sự	196.660	1,90%
8	Bà Nguyễn Thị Hương Huyền	022824240	Giám đốc tài chính	5.200	0,05%
Tổng cộng				5.292.284	51,03%
II Ban Kiểm Soát					
1	Bà Trương Nữ Minh Ngọc		Trưởng BKS	-	-
2	Bà Lê Minh Thủy		Thành viên BKS	-	-
3	Ông Tô Bửu Tài		Thành viên BKS	-	-
Tổng cộng				-	-

- Giao dịch của cổ đông nội bộ

Không có giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ diễn ra trong năm 2010

Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến ngày 1 tháng 3 năm 2011

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
Cổ đông nội bộ						
Hội Đồng Quản Trị và Ban Tổng Giám Đốc	4.564.284	44,00%	980.000	9,45%	5.544.284	53,45%
Ban kiểm soát	-	-			-	-
Các cổ đông khác trong công ty	789.625	7,61%			789.625	7,61%
Cổ phiếu quỹ	-	-			-	-
Tổng cộng cổ đông nội bộ	5.353.909	51,61%	980.000	9,45%	6.333.909	61,06%
Cổ đông ngoài công ty						
Cá nhân	2.117.476	20,42%	221.200	2,13%	2.338.676	22,55%
Tổ chức	619.330	5,97%	1.080.450	10,42%	1.699.780	16,39%
Tổng cộng cổ đông ngoài	2.736.806	26,39%	1.301.650	12,55%	4.038.456	38,94%
Tổng cộng toàn công ty	8.090.715	78,00%	2.281.650	22,00%	10.372.365	100,00%



BÁO CÁO KIỂM TOÁN**Kính gửi: Cổ đông Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành**

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2010 cùng với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo (gọi chung là "báo cáo tài chính") của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành (gọi tắt là "Công ty"), từ trang 3 đến trang 18. Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban giám đốc và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong Báo cáo của Ban giám đốc tại trang 1^(*), Ban giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán.

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thông tin trình bày trên báo cáo tài chính. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban điều hành, cũng như cách trình bày tổng quát của các báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2010 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

**Lê Đình Tứ**

Phó Tổng Giám đốc, kiêm
Giám đốc Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0488/KTV

Phạm Văn Tân

Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số
0401/KTV

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 30 tháng 3 năm 2011
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

(*) Trang 1 của Báo Cáo Tài Chính đã kiểm toán (xin xem tại www.goducthanh.com)

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

MẪU SỐ B 02-DN

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			2010	2009
1. Doanh thu	01		176.187.635.581	174.497.965.916
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		(1.170.224.509)	(230.083.440)
3. Doanh thu thuần	10		175.017.411.072	174.267.882.476
4. Giá vốn hàng bán	11		(110.034.118.661)	(109.960.731.466)
5. Lợi nhuận gộp	20		64.983.292.411	64.307.151.010
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	15	4.380.221.358	2.019.927.081
7. Chi phí tài chính	22	16	(4.647.522.687)	(2.455.241.658)
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		(1.313.132.539)	(645.767.376)
8. Chi phí bán hàng	24		(12.311.847.566)	(6.602.130.023)
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		(13.691.483.736)	(19.880.321.580)
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		38.712.659.780	37.389.384.830
11. Thu nhập khác	31	17	3.447.118.027	1.269.745.725
12. Chi phí khác	32	17	(696.528.883)	(832.281.994)
13. Lợi nhuận khác	40	17	2.750.589.144	437.463.731
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		41.463.248.924	37.826.848.561
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	18	(7.836.013.090)	(7.031.703.534)
16. Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	10	31.827.868	30.302.708
17. Lợi nhuận sau thuế	60		33.659.063.702	30.825.447.735
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	19	3.245	3.033



Lê Hải Liễu

Tổng Giám đốc

Ngày 30 tháng 3 năm 2011

Nguyễn Thị Hương Huyền

Kế toán trưởng

Bảng cân đối kế toán

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

MẪU SỐ B 01-DN
Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2010	31/12/2009
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		99.583.965.347	99.389.441.523
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	46.389.923.510	36.426.470.544
1. Tiền	111		46.389.923.510	36.426.470.544
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		15.569.930.783	24.355.639.593
1. Phải thu của khách hàng	131		13.083.530.695	16.999.650.067
2. Trả trước cho người bán	132		2.233.779.553	6.257.631.385
3. Các khoản phải thu khác	135		252.620.535	1.098.358.141
III. Hàng tồn kho	140	6	34.045.683.866	31.728.009.007
1. Hàng tồn kho	141		39.545.683.866	31.728.009.007
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(5.500.000.000)	
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		3.578.427.188	6.879.322.379
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		825.956.200	1.766.769.102
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.475.209.676	4.284.394.835
3. Tài sản ngắn hạn khác	158		1.277.261.312	828.158.442
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		93.137.316.745	96.570.745.404
I. Tài sản cố định	220		92.028.572.825	95.660.702.811
1. Tài sản cố định hữu hình	221	7	40.259.446.298	40.711.028.795
- Nguyên giá	222		72.994.860.506	70.351.308.331
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(32.735.414.208)	(29.640.279.536)
2. Tài sản cố định vô hình	227	8	8.812.965.438	9.019.596.186
- Nguyên giá	228		10.790.607.913	10.790.607.913
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.977.642.475)	(1.771.011.727)
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	9	42.956.161.089	45.930.077.830
II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250			60.000.000
1. Đầu tư dài hạn khác	258			60.000.000
III. Tài sản dài hạn khác	260		1.108.743.920	850.042.593
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		619.873.459	510.000.000
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	10	371.870.461	340.042.593
3. Tài sản dài hạn khác	268		117.000.000	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		192.721.282.092	195.960.186.927

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

MẪU SỐ B 01-DN

Đơn vị: VNĐ

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2010	31/12/2009
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		53.107.837.727	76.267.534.894
I. Nợ ngắn hạn	310		46.468.887.207	69.305.423.727
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	11	22.426.602.967	40.091.588.758
2. Phải trả người bán	312		4.542.849.891	3.217.663.296
3. Người mua trả tiền trước	313		1.917.506.390	1.758.595.478
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	12	1.653.255.178	7.161.211.130
5. Phải trả người lao động	315		2.746.128.001	2.365.312.500
6. Chi phí phải trả	316		7.333.951.075	9.928.459.299
7. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319		1.266.657.228	1.435.504.967
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		4.581.936.477	3.347.088.299
II. Nợ dài hạn	330		6.638.950.520	6.962.111.167
1. Phải trả dài hạn khác	333		60.400.000	
2. Vay và nợ dài hạn	334			1.246.666.667
3. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		1.500.303.375	1.615.444.500
4. Quỹ phát triển khoa học công nghệ	339		5.078.247.145	4.100.000.000
B. NGUỒN VỐN	400		139.613.444.365	119.692.652.033
I. Vốn chủ sở hữu	410	13	139.613.444.365	119.692.652.033
1. Vốn cổ phần	411		103.723.650.000	103.723.650.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		2.856.593.370	2.856.593.370
3. Quỹ đầu tư phát triển	417		5.634.889.243	3.951.936.058
4. Quỹ dự phòng tài chính	418		4.928.020.023	3.245.066.838
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		22.470.291.729	5.915.405.767
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		192.721.282.092	195.960.186.927



Lê Hải Liễu

Tổng Giám đốc

Ngày 30 tháng 3 năm 2011

Nguyễn Thị Hương Huyền

Kế toán trưởng

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

MẪU SỐ B 03-DN

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	31/12/2010	31/12/2009
I LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1 Lợi nhuận trước thuế	01	41.463.248.924	37.826.848.561
2 Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao tài sản cố định	02	4.659.038.458	4.437.789.581
Chi phí dự phòng	03	5.500.000.000	
Chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	358.728.334	637.177.979
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	116.184.675	(304.150.507)
Chi phí lãi vay	06	1.313.132.539	645.767.376
3 Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	53.410.332.930	43.243.432.990
Giảm các khoản phải thu	09	10.868.578.860	2.471.608.408
(Tăng)/ giảm hàng tồn kho	10	(7.817.674.859)	7.358.246.060
Tăng/ (giảm) các khoản phải trả	11	322.385.687	(9.709.233.978)
Giảm/ (tăng) chi phí trả trước	12	750.939.443	(233.357.217)
Tiền lãi vay đã trả	13	(1.313.132.539)	(645.767.376)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(13.690.022.787)	(4.069.256.471)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	371.784.000	38.600.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(2.539.842.192)	(1.000.356.886)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	40.363.348.543	37.453.915.530
II LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1 Tiền chi mua sắm tài sản cố định	21	(1.712.797.492)	(794.782.178)
2 Tiền thu do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	22	618.454.545	209.142.382
3 Tiền thu từ cho vay và bán nợ	24	60.000.000	
4 Thu lãi tiền gửi ngân hàng	27		975.834.898
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(1.034.342.947)	390.195.102
III LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1 Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	31		144.850.000
2 Tiền chi mua lại cổ phiếu đã phát hành	32		(108.500.000)
3 Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	(43.126.985.346)	65.570.993.595
4 Tiền chi trả nợ gốc vay	34	62.038.656.881	(50.129.643.075)
5 Cổ tức đã trả cho cổ đông	36	(10.372.365.000)	(20.735.663.050)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(29.284.036.535)	(5.257.962.530)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	10.044.969.061	32.586.148.102
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	36.426.470.544	4.179.700.144
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(81.516.095)	(339.377.702)
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	70	46.389.923.510	36.426.470.544



Lê Hải Liễu
 Tổng Giám đốc
 Ngày 16 tháng 3 năm 2011

Nguyễn Thị Hương Huyền
 Kế toán trưởng



Tóm tắt thuyết minh báo cáo tài chính

5. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN	ĐƠN VỊ TÍNH: VNĐ	
	31/12/2010	31/12/2009
Tiền mặt	207.386.819	44.296.602
Tiền gửi ngân hàng	3.882.536.691	1.382.173.942
Các khoản tương đương	42.300.000.000	35.000.000.000
	46.389.923.510	36.426.470.544

Các khoản tương đương tiền thể hiện số tiền gửi bằng Đồng Việt Nam tại các ngân hàng thương mại với lãi suất từ 13% - 14% năm. Các khoản tiền gửi đều có thời hạn là một tháng và hai tháng.

6. HÀNG TỒN KHO		
	31/12/2010	31/12/2009
Nguyên liệu, vật liệu	26.242.619.891	23.463.576.161
Công cụ, dụng cụ	527.077.729	326.911.520
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	2.115.094.021	3.050.374.779
Thành phẩm	9.394.814.770	4.880.212.907
Hàng gửi đi bán	1.266.077.455	6.933.640
	39.545.683.866	31.728.009.007
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(5.500.000.000)	-
	34.045.683.866	31.728.009.007

13. VỐN CHỦ SỞ HỮU Thay đổi trong vốn chủ sở hữu		
	31/12/2010	31/12/2009
Tại ngày 1 tháng 1	119.692.652.033	112.446.460.801
Lợi nhuận trong năm	33.659.063.702	30.825.447.735
Trích các quỹ từ lợi nhuận (*)	(3.365.906.370)	(3.082.544.774)
Mua lại cổ phiếu của công nhân viên	-	(94.500.000)
Chi trả cổ tức	(10.372.365.000)	(20.735.663.050)
Bán cổ phiếu cho công nhân viên	-	144.850.000
Điều chỉnh khác	-	188.601.321
Tại ngày 31 tháng 12	139.613.444.365	119.692.652.033

(*) Quỹ dự phòng tài chính, Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích lập bằng 10% lợi nhuận sau thuế với số tiền là 3.365.906.370 đồng theo Biên bản họp của Hội đồng Quản trị ngày 12 tháng 3 năm 2010. Số dư của Quỹ khen thưởng phúc lợi được ghi nhận trong phần nợ ngắn hạn trên bảng cân đối kế toán theo Thông tư số 244/2009/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2009 về việc hướng dẫn sửa đổi bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp

Quỹ dự phòng tài chính và Quỹ đầu tư phát triển được trích lập bằng 5% lợi nhuận sau thuế cho mỗi quỹ theo Biên bản họp của Hội đồng Quản trị ngày 12 tháng 3 năm 2010.



DUC THANH WOOD
PROCESSING JSC

www.goducthanh.com • Symbol: GDT

ANNUAL REPORT

2010



Stable - Effective - Sustainable

CHAIRWOMAN' S STATEMENT



Having **Virtuousness**, to get **Success** and the key to everything...

Dear Shareholders,

Year 2010 marked a recovering yet still facing difficulties global and Vietnam economy. In such situation, to lead the Company to accomplish the targets appointed by shareholders, honestly I and other Board of Directors's members worked very hard yet still had several concerns.

But perhaps, based on the business philosophy "Having **Virtuousness**, to get **Success**" which has been set since the establishment of the Company, we mobilized the collective force of all our employees, the close cooperation of our partners and the full support from our valued customers, our shareholders and the social community. With that, I am pleased to announce that we have successfully exceeded the basic targets of year 2010.

Dear Shareholders,

With the news about the high inflation development, the global government debt crisis, the political turbulence in North Africa and the Middle East as well as natural catastrophe recently happened in Japan and other countries..., it's sure that we will face many critical challenges in the year 2011.

However, we believe that the Board of Directors and Executives will have strong support to get over those difficulties, with their endeavor and intensive experience. "**Stable** basis, **effective** management, and **sustainable** growth" will be focused on every of our course of action.

We will rely on the **stable** basis we have successfully built over 20 years, which include strong processing technology and know-how, strong financial capacity, established brand name with high quality products and niche market bases.

We continue improving **effectiveness** of our management, including application of modern management techniques in planning, operation management, marketing and distribution; building an effective working environment with effective remuneration policies to attract quality human resources.

We not only focus on high growth but also focus on **sustainability** of growth, which requires great flexibility in our business, prudent approach to receiving and processing contracts and responsibilities, including saving environment and care to employees and the society.

Last but not least, I would like to express my appreciation to you for all your commitment to the Company. I and the other Board of Directors' members hope to have your full support and we commit ourselves to achieving higher targets for the Company in the present and future.

On behalf of the Board,



Le Hai Lieu
Chairwoman



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ ĐỨC THÀNH



BOARD OF DIRECTORS REPORT

Board of directors of 2010 – 2014 term comprises of 5 members, in which 2 members are executive directors and the 3 others members are independent members. This arrangement will ensure independence of the Board so that the members can focus on strategic planning for long-term growth and value to the shareholders.

1. Ms. Le Hai Lieu

Chairwoman and CEO

Born in 1962, Ms. Lieu has been the director of the company throughout its development from a 2 billion capital, 100 workers wood processing factory to a 103 billion capital and listed company, employing nearly 1,000 people.

She was member of the People's committee of Go Vap District. She was also awarded with Thanh Giong cup for distinctive businessperson, 6 times winner of "Saigon distinctive businessperson award" since 2005. She was also awarded by the Prime Minister and other awards.

Ms. Lieu was a lecturer in Statistics at Ho Chi Minh city University of Economics for 7 years, and had 2 years in Germany as a post-graduate. She has been with the Company for more than 18 years.

2. Mr. Hans Christian Jacobsen

Vice Chairman, independent

Born in 1958, Mr. Jacobsen is the managing director of PENM I and PENM II fund of BankInvest Private Equity New Markets (PENM). He is representing the capital contribution of PENM in the company and has been contributed generously in the company's strategy with his 30 year experience at senior positions in European corporations.

He has 15 year experience as agriculture sector director with European Bank for Reconstruction and development (EBRD) in London, UK. He has experienced emerging markets since 1986 in several key positions in IFU, Denmark; IO fund. He currently has board position in other companies in several emerging markets.

3. Mr. Le Hong Thang

Board member, Vice President

Born in 1975, Mr. Thang has over 13 year experience in wood processing industry, from executive level to senior management level. He held a managing position in Dac Lac wood processing plant, then operation manager of the Company. He has intensive knowledge in wood material, operation procedure of the Company and has been contributing considerably in the Company's expansion and efficiency improvement.

Mr. Thang has a degree in mechanics and has been with the Company since 1998.

4. Mr. Nguyen Kim Le Chuyen

Board member, independent

Mr. Chuyen is currently with Vietnam Rubber Group (VRG) in Planning and Investment division. He is representing VRG capital contribution in the Company and also has helped the Company considerably in operation material sourcing expansion.

Mr. Chuyen previously held several positions in Technology division of Construction Corporation No. 1 (CC1), Ministry of construction, Project management division of Apave Vietnam.

Mr. Chuyen has a degree in construction engineering, and 2 year post-graduate in Liege University, Belgium.

5. Mr. Tran Xuan Nam

Board member, independent

Mr. Nam is currently Vice president of PetroVietnam Securities Inc. (PSI) and a board member of VOSA Corporation.

He has a degree in Business administration. He was an investment officer in Ho Chi Minh city Investment for Urban development (HIFU) for over 6 years, director of corporate finance division in Ho Chi Minh securities company (HSC) from 2003 to 2010.

With his 15 year experience in investment industry, he has provided the Company with advisory regarding its investment strategy, listing and investor relation.





Dear Shareholders,

Year 2010 presented the global economy in general and Vietnam economy in particular with challenges. Vietnam economy, though continued its recovery process thanked to 2009's government stimulus policies, faced more inflation pressure as a result of increasing global commodities' price, coupling with very high cost of debt, which put several companies' business under lots of difficulties.

Albeit that challenging situation, the Board of Directors ("the Board") of Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company ("GDT") are pleased to inform you that GDT achieved very encouraging results in terms of profit, business efficiency and successful implementation of GDT's strategies.

With those positive results, we believe that GDT has a strong position in terms of financial capacity, operation capacity as well as potential markets, to capture high growth opportunities when Vietnam and global economy recover in future.



Year 2010 review

Year 2010's revenue of GDT was VND 175 billion, 0.4% growth year on year. Profit before tax was VND 41.5 billion yielding a 10% growth year on year. Year 2010's gross margin was 37.1% and net margin was 19.2%.

To achieve these results, GDT optimally received and executed several orders, effectively controlled expenses together with increasing operation efficiency and actively developed and promoted high value wood toy products.

Year 2010, GDT achieved a healthy assets/capital structure with its year-end cash balance at VND 46 billion, accounted for 24% total assets, short-term debt was reduced from VND 40.1 billion in 2009 to VND 22.4 billion and there was no long-term debt outstanding. Amidst the challenging macro-environment in 2011, this positive factors will support GDT in actively reducing the expenses as well as making investment decisions when the opportunities come with the economic recovery.

Year 2010 marked the difficulties for the Company's export market, high growth of domestic market supported GDT in maintaining good revenue and profit.

Some of the Company's markets in Europe were affected by their national debt crisis. As a result, these countries implemented tightened fiscal policy, including cutting budget for social welfare which directly reduced the consumption power, resulting in more demanding customers. This explained the difficulties GDT was facing in year 2010.

Raw material remained a challenge for wood processing companies. GDT has been using rubber tree's wood (sold after rubber milk depletion) in stead of natural forest wood to commit itself to saving environment. This material source has been rather stable, leveraging on the strategic partner with Vietnam Rubber Group. However, in year 2010, this rubber tree wood source was very scarce because:

- Rubber milk price surged which encouraged the planters to delay the wood sale to further exploit the tree.
- Some foreign traders, especially from China purchased, in large quantity, rubber tree wood, driving the price up.

In view of a difficult export business, the Board has led the Company to promptly expand domestic market with its "Go Duc Thanh" branded wood kitchenware and "Winwintoy" branded wood toys, with more than 600 agents nationwide. Furthermore, with the success of its flagship Winwinshop at Nguyen Van Troi Street, HCMC., the Company opened the second Winwinshop in Phu My Hung, District 7, HCMC.

Real estate market in 2010 faced difficulties, hence the land use rights (in My Phuoc 2 industrial zone, Binh Duong province) sale transaction has not been closed. However, the Board will pursue this sale transaction when opportunities come.

Regarding the manufacturing plant project in Tay Ninh, because the land price was increasing significantly from the time of decision making, and the unsupporting economic condition, the Board decided not to continue the project, and focus on improving business efficiency further and expand production capacity from the existing plant in Binh Duong province instead.

The Board's activities

The 2010 - 2014 Board includes 5 members who were elected by shareholders. In year 2010, the Board held 5 meetings to update, discuss on business and operation as well as target completion status. The Board also outlined strategies and provided solutions to business issues to ensure the Company can achieve targets, being passed by the shareholders.

In year 2010, total remuneration for the Board was VND 120,000,000. There was no additional bonus or other remuneration for specific Boards' titles.

STRATEGIC ASSESSMENT OF YEAR 2011

Export business in year 2011 is expected to face difficulties. The Company advocates a prudent approach to every aspect of the business and strives to achieve revenue growth for export business.

Under current high inflation pressure, salary, raw material price, electricity price all increase whereas the Company export price is expected to increase at a lower rate because the export customers are not willing to take in higher price as well as competition pressure from foreign exporters, especially from China.

Understand the challenges; the Company will carefully plan its production to ensure sufficient material and capacity for signed contracts, avoiding inability to perform the contracts which can lead to loss.

On the other hand, the Company will restructure its export market breakdown; gradually increase the weight of Asian markets because of the increasing consumption power coupling with typical high economic growth rate in the region. Besides, the Company will continue implementing flexible sale policies, including price, payment terms where applicable to attract more contracts.

We believe that, with experience of nearly 20 years in the industry, together with a clear strategy, GDT will have a strong position to overcome difficulties in year 2011, not only maintain the export revenue, but aim to grow export revenue by 3% year on year.

Domestic market plays a strategic role in revenue growth of GDT in year 2011.

Continue the trend I presented to you in the Company's annual report 2009, "Go Duc Thanh" branded wood kitchenware and "Winwintoys" branded wood toy offer in domestic market continues to be the center of growth strategy of the Company besides the traditional export markets. The Board believes this is an appropriate strategy because:

- "Go Duc Thanh" branded wood kitchenware with bright color, many designs for selection and certified for safety has been the choice of many households.
- People's income are increasing, especially in large cities, resulting in higher demand for safety, colorful and smart designs and especially higher educational value in each and every toys for the children.

In addition to research and development of new designs, the Company will actively study and expand its markets, build up its distribution channel including the Winwinshop chain and nationwide agents in order for "Winwintoys" products to dominate the domestic toy market.

Base on very encouraging 2010 result from domestic market, we believe that GDT will continue delivering good results in the future. The Company will aim the 2011 domestic market growth target of 40% year on year.



Investment in technology to add more value to the Company's business and operation.

We believe technology offers solutions to business and operation matters if several companies, including GDT. In the wood processing industry, shortage of raw material still remains an issue.

To get over that challenge, we promptly advocate good practices in operation to increase efficiency, save material, research and use alternative wood material (not natural forest wood) besides rubber wood but still ensure product characteristics, quality and safety remain at the highest level.

Employees are precious assets of the Company; the Company's growth is achieved with active, experienced, constantly self-developed employees.

Implementation of the Company's strategy and production plan requires capability and great endeavor of management, department head to all other employees in the Company.

Amidst the high inflation environment, we have flexible salary and remuneration policies to ensure employees maintain their good quality of life, and in return, ensure business and operation efficiency stay at highest level. Besides, we also have bonus policies to encourage high quality employees.

On behalf of the Board, I would like to take this opportunity to express our appreciation for our partners and customers' long-term commitment. I also appreciate the great effort and commitment of all the Company's employees. Last but not least, I appreciate your full support, especially during challenging time to achieve those very encouraging results.

We do hope that we continue receiving your support in year 2011. Together we can achieve our target, develop unique values of GDT based on **"Stable basic, Effective management and sustainable growth"**

Sincerely Yours,

On behalf of the Board

Le Hai Lieu
Chairwoman

SUMMARY OF ACTIVITIES

- Although wood processing industry has been facing difficulties in past years, the Company still achieved encouraging results.

Unit: 1.000 VND

Income statement	2005	2006	2007	2008	2009	2010
Net revenue	79,674,003	101,899,969	133,807,725	161,694,646	174,267,882	175,017,411
Gross profit	13,659,789	23,551,393	30,369,241	38,809,031	64,307,151	64,983,292
Operating income	2,960,179	10,833,271	18,919,057	22,740,955	37,389,385	38,712,660
Profit before tax	3,081,724	10,425,588	23,013,153	23,695,064	37,826,849	41,463,249
Corporate income tax	660,355	675,734	1,469,485	4,919,375	7,001,401	7,804,185
Net profit	2,421,369	9,749,854	21,543,669	18,775,689	30,825,448	33,659,064

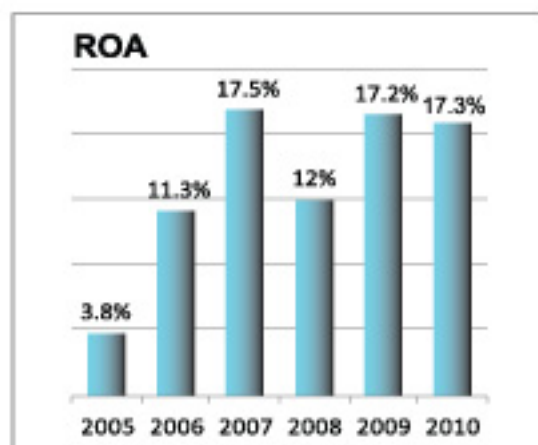
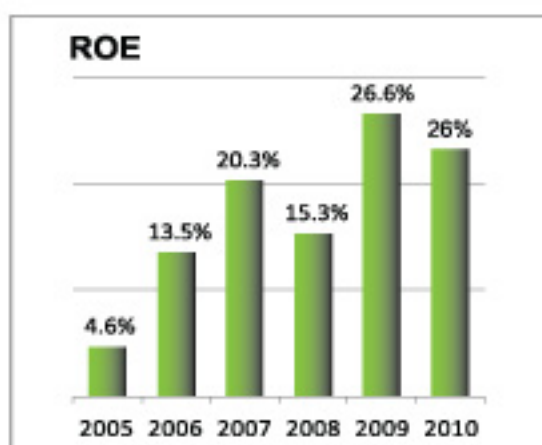
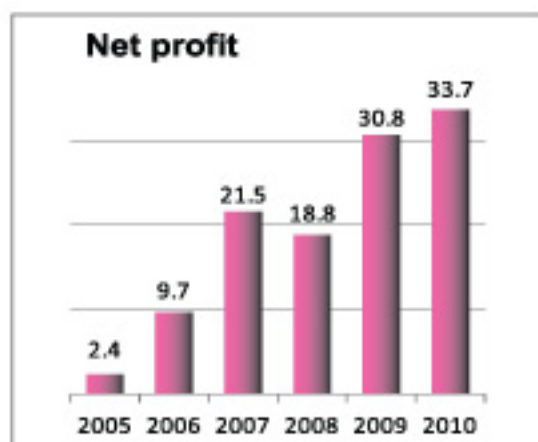
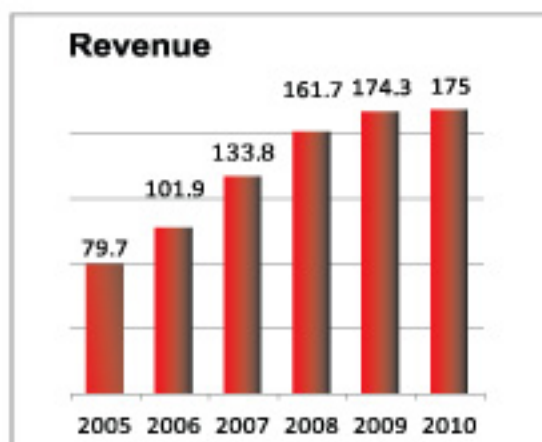
Balance sheet	2005	2006	2007	2008	2009	2010
Total assets	75,042,015	97,142,259	149,594,721	162,268,966	195,960,187	192,721,282
Chartered Capital	49,536,000	64,116,900	71,466,900	103,723,650	103,723,650	103,723,650
Shareholders' capital	64,923,552	79,472,447	132,489,272	112,446,461	119,692,652	139,613,444
Average outstanding shares	4,953,600	6,411,690	6,669,165	7,429,133	10,162,730	10,372,365

Other items	2005	2006	2007	2008	2009	2010
Asset structure						
Current assets/Total assets	39.77%	45.75%	48.52%	47.38%	50.72%	51.67%
Non-current assets/Total assets	60.23%	54.18%	51.48%	52.62%	49.28%	48.33%
Capital structure						
Liabilities/ Total capital	13.48%	18.19%	11.43%	30.70%	38.92%	27.56%
Shareholders' capital/ Total capital	86.52%	81.81%	88.57%	69.30%	61.08%	72.44%

Profitability ratio	2005	2006	2007	2008	2009	2010
Return of assets (ROA)	3.79%	11.32%	17.46%	12.04%	17.21%	17.32%
Return of equity (ROE)	4.55%	13.50%	20.33%	15.33%	26.56%	25.96%
Net profit/ Chartered capital	4.89%	15.21%	30.14%	18.10%	29.72%	32.45%
Net margin	3.04%	9.57%	16.10%	11.61%	17.69%	19.23%
Earning per share (EPS)	489	1,521	3,136	2,527	3,033	3,245



- GDT's core values are "Stability, Efficiency and Sustainability"



Items	2005	2006	2007	2008	2009	2010
Revenue (VND billion)	79.7	101.9	133.8	161.7	174.3	175.0
Net profit (VND billion)	2.4	9.7	21.5	18.8	30.8	33.7
Return on equity (ROE)	4.6%	13.5%	20.3%	15.3%	26.6%	26.0%
Return on assets (ROA)	3.8%	11.3%	17.5%	12.0%	17.2%	17.3%

- In 2009, the net profit significantly increased compared to 2008 net profit. In 2010, the net profit continued this trend, albeit many challenges.

In 2011, if the Company can close the 10 ha land sale transaction in My Phuoc 2 industrial zone, Ben Cat, Binh Duong, the net profit can increase even further more.



Board of Executives

1. Ms. Le Hai Lieu

Director General (See page 52)

2. Mr. Le Hong Thang

Vice Director General (See page 53)

3. Mr. Le Hong Thanh

Human Resource Director

Born in 1973, Mr. Thanh has been with the Company for over 14 years, holding executive to senior management positions. He ensures good working environment to be delivered to the employees. He also develops an effective recruitment policies and assists the management in building a flexible and effective human resource policies.

4. Ms. Nguyen Thi Huong Huyen

Finance and Accounting Director

Born in 1972, Ms. Huyen has been with the Company since 2005 as Chief accountant and as Finance director since 2007. Before joining the Company, she was with Hoa Viet Joint Venture Company for 10 years. She has a degree in finance and accounting.

5. Mr. Nguyen Van Duc

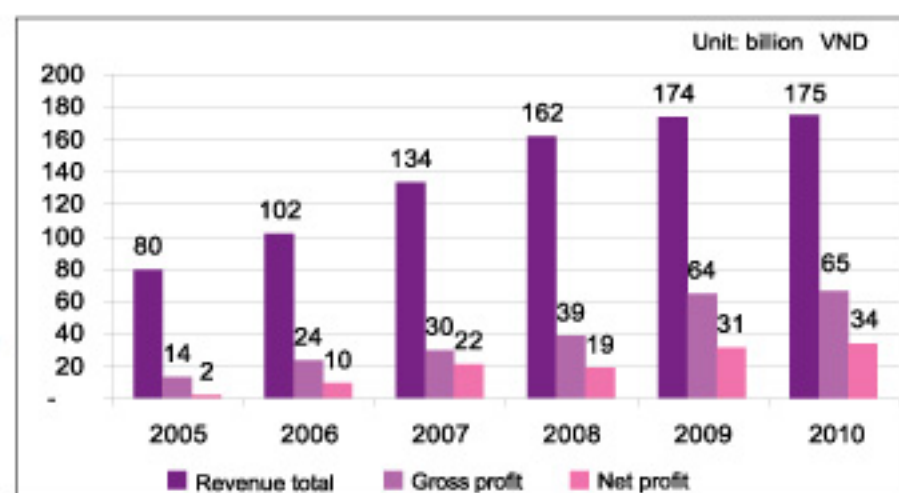
Vice Director, Technology

Born in 1955, Mr. Duc has been with the Company since 1995 as plant manager and as Vice Director in Technology since 1993.

REVIEW OF BUSINESS OPERATION IN 2010

1. Business result in 2010

The Company gain nearly 34 billions VND profit after tax, up 9% compared with last year. In 2010, dividend will be equivalent to 20% of share face value



2. Summary of business result and dividends in 2010

The Company's net revenue was VND 175 billion, increased 0.4% compared with 2009, achieving 97% of the target.

The Company's gross margin was 37%, equivalent to VND 64.9 billion of gross profit, increased 1% compared with 2009.

Profit before tax was VND 41.5 billion, up 10% compared with 2009, achieving 6% of the target.

Profit after tax reached VND 33.6 billion, 9% higher than last year and achieved 106% of the target.

In 2010, the Company paid VND 10,372,365,000 of dividend, equivalent to 10% of share face value.

3. Financial management activities

With last year's unfavourable economic conditions, as well as increasing inflation pressure, the Company was encouraged to implement tight financial management. In addition, the Company restructured its capital resources, and paid its long term loan when the interest rate was high. In 2010, the Company's short term debts were VND 22.4 billion, decreased 44% against 2009. Cash balance on 31 Dec. 2010 was VND 46 billion, accounting for 47% of short term assets.

4. Salaries and bonuses of the Board of Executives

Salaries and bonuses of the Board of Executives paid in 2010 are as below:

- Salaries VND 2,505,655,000
- Bonuses VND 1,370,478,149

By active and flexible purchase of wood and materials, GDT gain an excellent profit



5. Book value

As at 31 Dec 2010, net assets of the Company was VND 130.800 billion. With number of issue shares of 10,372,365 book value per share was VND 12,610.

Profit after tax per share in 2010 was VND 3,245. The closing share price on HOSE on 31 Dec 2010 of Duc Thanh Company (ticker: GDT) was VND 19,000, thus the PE ratio was 5.9x.

**In 2010, earning per share (EPS)
of GDT is VND 3.245**

6. Investment in fixed assets

Foreseeing many challenges in 2010, the Company did not carry out large investment projects in fixed asset because expanding production at this time was not effective.

Regarding to plant construction project in Tay Ninh, due to the fact that land costs increased dramatically against initial estimate, Board of Directors and Board of Executives decided to postpone the implementation of this project. Increasing production capacity will be implemented by expanding the existing plant in Tan Uyen, Binh Duong. This decision is to minimize risks for the company, preserve capitals and bring the highest benefits to shareholders.

7. Revenue growth

Revenue in 2010 did not increase significantly, mainly due to the fact that there are many difficulties in exporting activities, caused by international economic crisis and scarce situation of raw materials. In such situation, the Company became more selective in receiving new orders to minimize risks which can affect the reputation of the Company.

- Export revenue reached VND 142 billion, accounting 81% of total revenue, decreased 8% comparing with 2009, achieved 97% against the target. In 2010, revenue from exporting to Asian markets account for 48% of total revenue and to EU markets account for 35% of total revenue.
- Domestic market reached VND 32 billion, increased 64% compared with 2009, achieving 101% of the target. Ratio of domestic sales over total sales increased from 11% in 2009 to 19% in 2010.

This is a positive result, confirming the Company's right strategy for domestic market development. Last year the Company opened its second Winwinshop in Phu My Hung, District 7. This shop is in line with the Company's strategy of development a chain of Winwintoys shop and expanding its distribution network throughout Vietnam in order to make "**Duc Thanh Wood**" and "**Winwintoys**" brands become more familiar with consumers.

8. Production activities

The Company had foreseen the difficulties in sales, especially export in 2010. Therefore, the Board of Executives determined to ensure efficient production, minimized costs and high profit margin. At 31 Dec 2010, the Company's net profit margin in 2010 was 19% (compared with 17,6% in 2009). This result was achieved because:

- The company made right decision in purchasing wood and materials at low prices to reserve for crisis period. As wood materials cost accounts for 23% of cost of goods sold, the Company applied advanced procedures to reduce production losses.
- Demand for children toys in domestic market increased strongly. Toys are made of little materials, which helps the Company get positive profit margin. The toys' added values include its educational value and safety for children.
- In the situation of high price and scarce source of material wood, the Company kept researching and using other kinds of wood such as: cajuput, mango plants, industrial boards but still ensure the safety and quality of products.

Production efficiency starts from each worker, thus, the Company always has policies to promote suggestions, ideas to improve business and production activities aiming to get the highest efficiency.

GDT reduced wood materials cost/ revenue down to 23% in year 2010, contributing nearly 2% in net profit



Initiatives in year 2010

Duc Thanh Company encourage the movement of initiatives. Hence, each operation of worker is observed and improved to increase the work efficiency. The Board of Executives is very brave in commending and rewarding the innovations of workers.



OPERATIONAL GUIDELINES IN 2011

1. The leading strategy in domestic market in 2011

- With more than 80 million citizens, Vietnam is a big opportunity for the Company to penetrate, promote and control the market.
- **Wood kitchen furnitures** are considered as essential products, usually used in households, thus the consumption of these products are not much affected by economic difficulties. Besides, these products are processed under food hygiene and safety standards and are granted safety certificate. This is the distinction between the Company's products and others, which meets the demand for safety from consumers.
- **Toys branded "Winwintoys"** are not only wood toys but also educational toys designed for children to **"learn and play"** which help them to develop their thinking and understanding. Also, these toys got **CR** stamps and are made in compliance with safety standards of EU (**CE**), which ensure the parents the safety of the products. Moreover, the customers are becoming more aware of risks of children playing unclear sources. So there is big potential for **"Winwintoys"** to increase its market share in Vietnam.
- In order to be the leader in domestic market, the Company will continue to develop new **design and distribution systems** throughout the country. Up to 2010, the Company has two specialized Winwinshops to introduce and sell the Company's products in Phu Nhuan District and District 7 and there are more than 600 distributors over the country such as Metro, Big C, Coop Mart...The Company will continue their PR activities to promote and to sell the products.
- With the above potentials, plus positive results from domestic market last year, the Company expects that **domestic sales in 2011 is VND 45.3 billion, increased 40% compared with 2010 and accounted for 24% of total 2011 revenue.**

2. Strengthen export sales

- Although there are many difficulties in exporting market, the Company will apply a conservative and sustainable strategy, aiming to keep old customers by flexible selling policies and to get new customers from Asian market. The Company will select orders with high profitability to maximize the effective utilization of capitals, assets and workforce.
- Considered that there are many challenges in exporting market, the Board of Executives budgeted **export revenue to be VND 146 billion, increased 3% compared with last year and maintain the Company's gross margin at 36%.**



3. Ensure production efficiency with lowest costs.

- The Company will control wood materials tightly and purchase to reserve at reasonable prices to ensure that the Company will have enough wood to process for exporting orders. However, the Company neither buy wood by all means nor purchase bad quality wood to protect the reputation of Duc Thanh products.
- Production arrangement, the Company will continue to take high priority in production efficiency and avoid waste to achieve pretax profit margin of 16%. The Company will do research to diversify types of wood materials, but only using cultivated wood, not natural wood, avoiding not to be dependent on rubber wood.

4. Using workforce properly

- The Company have trained key executive staffs to promote to management positions.
- The Board of Executives are active in investing to upgrade infrastructures, equipments, as well as expanding and completing the production area for long term development. The Company is working with consultants to find buyers to 10ha land in My Phuoc 2 Industrial Zone, Binh Duong to make an expected profits after tax of VND 25 billion.
- The Company will maintain strong financial health, using loans effectively at low interest rate and the most and giving priority to assets with high liquidity (including cash and equivalents to cash) in order to cope with unfavorable situations which can happen.

Finance Plan in 2011

Items (VND billion)	Actual 2010	Target 2011	Inc. (%)
Export revenue	142,063	146,000	3%
Domestic market	32,392	45,300	40%
Earnings from renting of manufacturing place	0,562	0,500	-
Gross sales	175,017	191,800	10%
Net profit before tax	41,463	43,615	5%
Net profit after tax	33,659	34,891	4%
Profit from selling of the land in My Phuoc 2	-	25,000	
Total profit after tax	33,659	59,891	78%



All 3 members are independent which ensures all supervisory board's activities objective and transparent.



1. Ms. Truong Nu Minh Ngoc - Head of supervisory board

Ms. Ngoc is currently investment manager of BI Private Equity New Markets K/S (PENM). Before joining PENM, she was with PricewaterhouseCoppers and VinaCapital. She graduated from Foreign Trade University and has MBA degree at Southern Illinois University, US. She is also a member of ACCA.

2. Mr. To Buu Tai - Member

Mr. Tai has a degree in finance and has experience in finance industry at several companies. He resigned from this position in June 2010.

3. Ms. Le Minh Thuy - Member

Ms. Thuy is currently a partner at Capstone Financial Advisory. He was with Andersen Vietnam Ltd, KPMG Ltd, Mekong Capital. She has a degree in Finance.



SUPERVISORY COMMITTEE ACTIVITIES

Members of Supervisory Committee have fulfilled their responsibilities in 2010 according to the law and Company Charter. They have cooperated closely with management team, finance team and internal audit team. In details, the Supervisory Committee performed the following activities:

- Review, comment on monthly/ quarterly financial reports in 2010. Support the accounting team to prepare separate profit and loss statement for export and domestic sales. Support the Company to select the appropriate software to meet the business demand of the Company.
- Review and check on the Board of Management's performance and compliance with the Board Resolutions for all Board meetings in 2010.
- Review and check the documents for the Board meetings and the General Shareholder meetings to make sure these documents are sufficient and sent to the Board members and shareholders on a timely manner.
- Propose to select independent auditor for 2010. Discuss with the auditor the characteristics and scale of the audit for 2010, issues and short-comings from the mid-term and final audit results. Review the management letter from the independent auditor and feedback from the Company's management.
- Supervise, feedback to make sure the Company's compliance with the law and Company's Charter in some major issues such as: listing, news announcement, approvals, resolution, etc.
- Organise/ count votes at the General Shareholders meeting 2010, attend all Board meetings.

In 2010 the Supervisory Committee held 5 quarterly meetings following the Company's regulation and Charter.

Total remuneration for 3 members of Supervisory Committee in 2010 is VND 30 million. There is no other bonus or benefits.

Changing in Supervisory Committee members

In June 2010, Mr. To Buu Tai, member of Supervisory Committee for the period 2010-2014, submitted his resignation letter. Supervisory Committee has carried all necessary procedures to transfer his work to ensure that activities of the Supervisory Committee were not affected. The approval of his resignation letter and appointment of the replacement will be done in the General Shareholders Meeting 2011.

Supervisory of the Company's operation and financial statements

The Supervisory Committee did not find any unusual issue in the Company's operation and financial statements. The book keeping are in compliance with relevant regulations and they support the management team in making their decisions. Some issues and short-comings noticed by the Supervisory Committee are rectified and improved by the Company.



Competence and independence of the auditor

Deloitte Vietnam, a well-known professional auditing firm, has been the independent auditor of Duc Thanh since 2007. They audit the Company's financial statements under the current accounting standards.

Activities of the Company's internal control

Due to personal changes in 2010, there were less activities of the Company's internal control. However, the Company still control all business operations to minimize loss and waste in production. For instance, wood waste ratio reduced in 2009-2010 compared with 2008, which helps to maintain the Company's high profitability.

The Company's law compliance

The Supervisory Committee did not notice any extraordinary issue with the Company's law compliance. Workers' overtime which was higher than being allowed slowed down in 2010 and agreed on voluntary basis. Production safety and working environment significantly improved in 2010 with the support from Danida fund and BankInvest.

Activities plan of Supervisory Committee in 2011

- Review the Board Resolutions and Shareholders' Resolutions as well as count votes at all Board meetings and General Shareholder Meetings.
- Select independent auditor and follow the audit of financial statements of 2011.
- Check and discuss with the management on monthly/ quarterly financial reports.
- Review the Company's internal control; feedback on the Company's main operation flows such

On behalf of Supervisory Committee

Trung Nu Minh Ngoc



Shareholder structure at March 1st 2011

Name	ID	Address	Share	Ownership (%)
1 Ms. Le Hai Lieu	020343551	1/101 Ha Huy Tap, Ward Tan Phong, PMH, Dist.7, HCMC, VN	3,885,424	37.46%
2 BankInvest Private Equity New Markets K/S	CVR-NR 29426910	Suit 1601, Sun Wah Tower 115 Nguyen Hue, Dist.1, HCMC, VN	980,000	9.45%
TOTAL			4,865,424	46.91%

Ownership rate of member's Directors, Supervisors and Executives at March 1st 2011

No	Name	ID	Position	Share ownership	
				Shares	Ownership
I Board of Directors and Management					
1	Ms. Le Hai Lieu	020343551	Chairwoman	3,885,424	37.46%
2	Mr. Hans Christian Jacobsen rep. for Bankinvest Private Equity New Markets K/S	101955069	Vice chairman	980,000	9.45%
3	Mr. Le Hong Thang	022768118	Board member	200,000	1.93%
4	Mr Nguyen Kim Le Chuyen	023424666	Board member	25,000	0.24%
5	Mr. Tran Xuan Nam	021838536	Board member		
6	Mr. Le Hong Thanh	022760219	Vice President, HR	196,660	1.90%
7	Ms. Nguyen Thi Huong Huyen	022824240	Vice President, Finance	5,200	0.05%
Total				5,292,284	51.03%
II Supervisory board					
1	Ms. Truong Nu Minh Ngoc		Head	-	-
2	Ms. Le Minh Thuy		Member	-	-
3	Mr. To Buu Tai		Member	-	-
Total				-	-

Share trading activities by inside shareholders

There were no share trading activities by inside shareholders in 2010

Shareholder structure at March 1st 2011

List	Local		Foreigner		Total	
	Shares	Ownership (%)	Shares	Ownership (%)	Shares	Ownership (%)
Inside Shareholders						
Board of directors and management	4,564,284	44.00%	980,000	9.45%	5,544,284	53.45%
Supervisory board	-	-	-	-	-	-
Others insiders	789,625	7.61%	-	-	789,625	7.61%
Treasury shares	-	-	-	-	-	-
Total Inside Shareholders	5,353,909	51.61%	980,000	9.45%	6,333,909	61.06%
Outside shareholders						
Individuals	2,117,476	20.42%	221,200	2.13%	2,338,676	22.55%
Institutions	619,330	5.97%	1,080,450	10.42%	1,699,780	16.39%
Total Outside Shareholders	2,736,806	26.39%	1,301,650	12.55%	4,038,456	38.94%
Total	8,090,715	78.00%	2,281,650	22.00%	10,372,365	100.00%



AUDITORS' REPORT

To: The Shareholders, Boards of Management and Directors of Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company

We have audited the accompanying balance sheet of Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company ("the Company") as at 31 December 2010, the related statements of income and cash flows for the year then ended and the notes thereto (collectively referred to as "the financial statements"), as set out from page 3 to page 18. The accompanying financial statements are not intended to present the financial position, results of operations and cash flows in accordance with accounting principles and practices generally accepted in countries and jurisdictions other than Vietnam.

Respective Responsibilities of the Management Committee and Auditors

As started in the Statement of the Management Committee on page 1, these financial statements are the responsibility of the Company's Management Committee. Our responsibility is to express an opinion on these financial statements based on our audit.

Basis of Opinion

We have conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those standards require that we plan and perform the audit to obtain reasonable assurance that the financial statements are free of material misstatements. An audit includes examining, on a test basis, evidence supporting the amounts and disclosures in the financial statements. An audit also includes assessing the accounting principles used and significant estimates made by management, as well as evaluating the overall financial statement presentation. We believe that our audit provides a reasonable basis for our opinion.

Opinion

In our opinion, the accompanying financial statements give a true and fair view of, in all material respects, the financial position of the Company as at 31 December 2010 and the results of its operations and its cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Accounting System and prevailing relevant regulations in Vietnam.



Mr. Le Dinh Tu

Audit Partner

CPA Certificate No. 0488/KTV

For and on behalf of

DELOITTE VIETNAM COMPANY LIMITED

30 March 2011

Ho Chi Minh City, S.R. Vietnam

Mr. Pham Van Tan

Auditor

CPA Certificate No. 0401/KTV

INCOME STATEMENTS

For the year ended 31 December 2010

FORM B 02-DN

Unit: VND

ITEMS	Codes	Notes	2010	2009
1. Gross sales	01		176,187,635,581	174,497,965,916
2. Less deductions	02		(1,170,224,509)	(230,083,440)
3. Net sales	10		175,017,411,072	174,267,882,476
4. Cost of goods sold	11		(110,034,118,661)	(109,960,731,466)
5. Gross profit	20		64,983,292,411	64,307,151,010
6. Financial income	21	15	4,380,221,358	2,019,927,081
7. Financial expenses	22	16	(4,647,522,687)	(2,455,241,658)
- In which: interest expense	23		(1,313,132,539)	(645,767,376)
8. Selling expenses	24		(12,311,847,566)	(6,602,130,023)
9. General and administration expenses	25		(13,691,483,736)	(19,880,321,580)
10. Operating profit	30		38,712,659,780	37,389,384,830
11. Other income	31	17	3,447,118,027	1,269,745,725
12. Other expenses	32	17	(696,528,883)	(832,281,994)
13. Profit from other activities	40	17	2,750,589,144	437,463,731
14. Accounting profit before tax	50		41,463,248,924	37,826,848,561
15. Current corporate income tax expense	51	18	(7,836,013,090)	(7,031,703,534)
16. Deferred corporate income tax	52	10	31,827,868	30,302,708
17. Profit after tax	60		33,659,063,702	30,825,447,735
18. Basic earnings per share	70	19	3,245	3,033



Le Hai Lieu

General Director

30 March 2011

Nguyen Thi Huong Huyen

Chief Accountant

BALANCE SHEET

As at 31 December 2010

FORM B 01 - DN

Unit : VND

ASSETS	Codes	Notes	31/12/2010	31/12/2009
A. CURRENT ASSETS	100		99,583,965,347	99,389,441,523
I. Cash and cash equivalents	110	5	46,389,923,510	36,426,470,544
1. Cash	111		46,389,923,510	36,426,470,544
II. Short-term receivables	130		15,569,930,783	24,355,639,593
1. Trade accounts receivable	131		13,083,530,695	16,999,650,067
2. Advances to suppliers	132		2,233,779,553	6,257,631,385
3. Other receivables	135		252,620,535	1,098,358,141
III. Inventories	140	6	34,045,683,866	31,728,009,007
1. Inventories	141		39,545,683,866	31,728,009,007
2. Provision for devaluation of inventories	149		(5,500,000,000)	
IV. Other short-term assets	150		3,578,427,188	6,879,322,379
1. Short-term prepayments	151		825,956,200	1,766,769,102
2. VAT deductibles	152		1,475,209,676	4,284,394,835
3. Other short-term assets	158		1,277,261,312	828,158,442
B. NON-CURRENT ASSETS	200		93,137,316,745	96,570,745,404
I. Fixed assets	220		92,028,572,825	95,660,702,811
1. Tangible fixed assets	221	7	40,259,446,298	40,711,028,795
- Cost	222		72,994,860,506	70,351,308,331
- Accumulated depreciation	223		(32,735,414,208)	(29,640,279,536)
2. Intangible assets	227	8	8,812,965,438	9,019,596,186
- Cost	228		10,790,607,913	10,790,607,913
- Accumulated amortization	229		(1,977,642,475)	(1,771,011,727)
3. Construction in progress	230	9	42,956,161,089	45,930,077,830
II. Long-term financial investments	250			60,000,000
1. Other long-term investments	25			60,000,000
III. Other non current assets	260		1,108,743,920	850,042,593
1. Long-term prepayments	261		619,873,459	510,000,000
2. Deferred tax assets	262	10	371,870,461	340,042,593
3. Other non-current assets	268		117,000,000	
TOTAL ASSETS	270		192,721,282,092	195,960,186,927

BALANCE SHEET (Continuous)

As at 31 December 2010

FORM B 01 - DN

Unit : VND

RESOURCES	Codes	Notes	31/12/2010	31/12/2009
A. LIABILITIES	300		53,107,837,727	76,267,534,894
I. Current liabilities	310		46,468,887,207	69,305,423,727
1. Short-term loans and liabilities	311	11	22,426,602,967	40,091,588,758
2. Trade accounts payable	312		4,542,849,891	3,217,663,296
3. Advances from customers	313		1,917,506,390	1,758,595,478
4. Taxes and amounts payable to the State budget	314	12	1,653,255,178	7,161,211,130
5. Payables to employees	315		2,746,128,001	2,365,312,500
6. Accrued expenses	316		7,333,951,075	9,928,459,299
7. Other current payables	319		1,266,657,228	1,435,504,967
8. Bonus and welfare fund	323		4,581,936,477	3,347,088,299
II. Long-term liabilities	330		6,638,950,520	6,962,111,167
1. Other long-term payables	333		60,400,000	
2. Long-term loans and liabilities	334			1,246,666,667
3. Provision for severance allowance	336		1,500,303,375	1,615,444,500
4. Technology and science development fund	339		5,078,247,145	4,100,000,000
B.EQUITY	400		139,613,444,365	119,692,652,033
I. Owner's equity	410	13	139,613,444,365	119,692,652,033
1. Share capital	411		103,723,650,000	103,723,650,000
2. Share premium	412		2,856,593,370	2,856,593,370
3. Investment and development funds	417		5,634,889,243	3,951,936,058
4. Financial reserve funds	418		4,928,020,023	3,245,066,838
5. Retained earnings	420		22,470,291,729	5,915,405,767
TOTAL RESOURCES	440		192,721,282,092	195,960,186,927



Le Hai Lieu
General Director
30 March 2011

Nguyen Thi Huong Huyen
Chief Accountant

CASH FLOW STATEMENT

For the year ended 31 December 2010

Deloitte.

FORM B 03-DN

Unit: VND

ITEMS	Codes	2010	2009
I CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES			
1 Profit before tax	01	41,463,248,924	37,826,848,561
2 Adjustments for:			
Depreciation and amortization	02	4,659,038,458	4,437,789,581
Provisions	03	5,500,000,000	
Unrealized foreign exchange difference	04	358,728,334	637,177,979
Gain from investing activities	05	116,184,675	(304,150,507)
Interest expenses	06	1,313,132,539	645,767,376
3 Operating profit before movements in working capital	08	53,410,332,930	43,243,432,990
Decrease in receivables	09	10,868,578,860	2,471,608,408
(Increase)/ decrease in inventories	10	(7,817,674,859)	7,358,246,060
Increase/ decrease in accounts payable	11	322,385,687	(9,709,233,978)
Decrease/ (increase) in prepaid expenses	12	750,939,443	(233,357,217)
Interest paid	13	(1,313,132,539)	(645,767,376)
Corporate income tax paid	14	(13,690,022,787)	(4,069,256,471)
Other cash inflows	15	371,784,000	38,600,000
Other cash outflows	16	(2,539,842,192)	(1,000,356,886)
Net cash from operating activities	20	40,363,348,543	37,453,915,530
II CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES			
1 Acquisition of fixed assets	21	(1,712,797,492)	(794,782,178)
2 Proceeds from sales of fixed assets	22	618,454,545	209,142,382
3 Cash recovered from lending and selling debt	24	60,000,000	
4 Interest income received	27		975,834,898
Net cash from/(used in) investing activities	30	(1,034,342,947)	390,195,102
III CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES			
1 Proceeds from issuing stocks	31		144,850,000
2 Cash paid for buying treasury shares	32		(108,500,000)
3 Proceeds from borrowings	33	(43,126,985,346)	65,570,993,595
4 Repayments of borrowings	34	62,038,656,881	(50,129,643,075)
5 Dividends paid	36	(10,372,365,000)	(20,735,663,050)
Net cash used in financing activities	40	(29,284,036,535)	(5,257,962,530)
Net increase/(decrease) in cash and cash equivalents	50	10,044,969,061	32,586,148,102
Cash and cash equivalents at beginning of the year	60	36,426,470,544	4,179,700,144
Effect of changes in foreign exchange rates	61	(81,516,095)	(339,377,702)
Cash and cash equivalents at end of the year	70	46,389,923,510	36,426,470,544



Le Hai Lieu
General Director
30 March 2011

Nguyen Thi Huong Huyen
Chief Accountant

Notes to the financial statement

5. CASH AND CASH EQUIVALENTS	UNIT: VND	
	31/12/2010	31/12/2009
Cash on hand	207,386,819	44,296,602
Cash in bank	3,882,536,691	1,382,173,942
Cash equivalents	42,300,000,000	35,000,000,000
	46,389,923,510	36,426,470,544

Cash equivalents represent time deposits in VND in commercial banks, earning interests at the rate from 13% to 14% per annum. The term of these deposits is one to two months from the date of deposit.

6. INVENTORIES	31/12/2010	31/12/2009
Materials	26,242,619,891	23,463,576,161
Tools and supplies	527,077,729	326,911,520
Work in progress	2,115,094,021	3,050,374,779
Finished goods	9,394,814,770	4,880,212,907
Goods on consignment	1,266,077,455	6,933,640
	39,545,683,866	31,728,009,007
Provision for devaluation of inventories	(5,500,000,000)	-
	34,045,683,866	31,728,009,007

13. OWNER'S EQUITY	31/12/2010	31/12/2009
Movement of owner's equity		
As at 1 January	119,692,652,033	112,446,460,801
Profit for the year	33,659,063,702	30,825,447,735
Profit appropriation (*)	(3,365,906,370)	(3,082,544,774)
Buying stocks from employees	-	(94,500,000)
Dividends paid	-	(20,735,663,050)
Selling stocks to employees	-	144,850,000
Other adjustments	-	188,601,321
As at 31 December	149,985,809,365	119,692,652,033

(*) Financial reserve fund and investment, Development fund, Bonus and welfare fund

Bonus and welfare fund is calculated at 10% on profit after tax with the amount of VND 3,365,906,370 in accordance with the Board of Management's meeting minutes dated 12 March 2010. The balance of bonus and welfare fund is recorded in current liability section in the balance sheet in accordance with Circular No. 244/2009/TT- BTC issued by the Ministry of Finance on 31 December 2009 with supplement revision and guidance on the accounting policies..

Financial reserve fund and Investment and development fund is calculated 5% each on profit after tax, in accordance with the Board of Management's meeting minutes dated 12 March 2010.